**Bộ đề thi học sinh giỏi môn Tiếng Việt lớp 5**

**ĐỀ KIỂM TRA KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG**

**HỌC SINH NĂNG KHIẾU (ĐỀ SỐ 1)**

**Môn Tiếng Việt Lớp 5**

(Thời gian làm bài 60 phút )

**Câu 1**: ( 2 điểm)

 Dựa vào nghĩa của tiếng ***nhân*** em hãy xếp các từ trong ngoặc đơn thành hai nhóm: - ***nhân:*** có nghĩa là người .

 - ***nhân:*** có nghĩa là lòng thương người .

 (nhân loại, nhân đức, nhân dân, nhân ái, nhân vật, nhân hậu.)

 Em hãy đặt hai câu với mỗi nhóm từ vừa tìm được (mỗi nhóm một câu )

**Câu 2**: (2 điểm)

 Cho đoạn văn sau:

 ***a) “Nhân dân*** *ghi nhớ công ơn Chử Đồng Tử, lập đền thờ ở nhều nơi bên sông Hồng . Cũng từ đó hàng năm, suốt mấy tháng mùa xuân, cả một vùng* ***bờ bãi*** *sông Hồng lại* ***nô nức*** *làm lễ, mở hội để tưởng nhớ ông .”*

 (Theo Hoàng Lê )

 *b) “Dáng tre vươn* ***mộc mạc****, màu tre tươi* ***nhũn nhặn****. Rồi tre lớn lên* ***cứng cáp, dẻo dai****, vững chắc. tre trông thanh cao, giản gị,* ***chí khí*** *như người.”*

 (Thép Mới )

 Tìm những từ ghép, từ láy trong hai đoạn văn trên.

 **Câu 3**: (2 điểm). Đọc đoạn thơ sau:

 *Tan học về giữa trưa*

 *Nắng rất nhiều mà bà chẳng thấy*

 *Qua đường lắm xe, bà dò theo cái gậy*

 *Cái gậy tre run run.*

 *Bà ơi, cháu tên là Hương*

 *Cháu dắt tay bà qua đường...*

 *Bà qua rồi lại đi cùng gậy*

 *Cháu trở về, cháu vẫn còn thương*

 (Mai Hương)

 Em hãy nêu những suy nghĩ của mình về bạn học sinh giúp bà cụ qua đường .

**Câu 4**: (5 điểm)

 Em hãy kể lại một câu chuyện về một việc làm tốt của em hoặc người mà em quen biết

...................................................................

 ***(Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm)***

**HƯỚNG DẪN CHÂM BÀI KIỂM TRA KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG**

**HỌC SINH NĂNG KHIẾU (ĐỀ SỐ 1)**

**Môn Tiếng Việt Lớp 5**

**Câu 1**: (2 điểm)

 - Xếp đúng mỗi nhóm nghĩa của từ nhân Cho (0,5 điểm)

 + ***nhân:*** có nghĩa là người : Nhân loại, nhân dân, nhân vật.

 + ***nhân:*** có nghĩa là lòng thương người : Nhân đức, nhân ái, nhân hậu .

 - Đặt được mỗi câu đúng cấu trúc ngữ pháp, mỗi câu có một từ nằm trong mỗi nhóm từ trên. Cho (0,5 điểm)

**Câu 2**: (1điểm)

 - Tìm đúng các từ ghép : nhân dân, bờ bãi, dẻo dai, chí khí. Cho (0,5 điểm )

 - Tìm đúng các từ láy: nô nức, mộc mạc, nhũn nhặn, cứng cáp. Cho (0,5 điểm)

**Câu 3**: (2 điểm) học sinh nêu được các ý sau:

 - Bạn học sinh là người có tầm lòng nhân hậu, tan học về giữa trưa nắng, nhìn thấy bà cụ mù lòa đi trên đường phố, bạn đã bộc lộ sự cảm thông và chia sẻ nỗi đau khổ cùng bà. Cho (1 điểm)

 - Tấm lòng nhân hậu của bạn học sinh được thể hiện qua hành động cụ thể : dắt bà cụ qua đường. Tấm lòng ấy càng đẹp hơn khi hình ảnh bà cụ khơi dậy trong tim bạn nhỏ một tình thương sâu nặng đối với con người hoạn nạn. Cho (1 điểm )

**Câu 4**: (5 điểm )

 1/ Mở bài: (1 điểm)

 Giới thiệu về hoàn cảnh, nhân vật trước khi xảy ra câu chuyện: (câu chuyện xảy ra ở đâu, sự việc chuẩn bị cho câu chuyện bắt đầu là gì ... )

 2/ Thân bài: (3 điểm)

 Học sinh được diễn biến của câu chuyện từ lúc mở đầu đến khi kết thúc .

 +Nêu được sự việc mở đầu cho câu chuyện là gì. Cho (0,5 điểm)

 + Nêu được những sự việc tiếp theo của câu chuyện điễn ra lần lượt theo một trình tự thời gian hợp lý. Cho (2 điểm)

 + Nêu được kết thúc câu chuyện diễn ra như thế nào. Cho (0,5 điểm)

 3/ Kết bài: (1 điểm)

 Nêu được cảm nghĩ hoặc nhận xét của mình về việc làm tốt.

 *(Trên đây là một số gợi ý cơ bản về đáp án chấm. Trong quá trình chấm bài người chấm cần vận dụng linh hoạt đáp án chấm để chấm sát với thực tế bài làm của học sinh )*

**ĐỀ KIỂM TRA KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG**

**HỌC SINH NĂNG KHIẾU (ĐỀ SỐ 2)**

**Môn Tiếng Việt Lớp 5**

(Thời gian làm bài 60 phút)

**Câu 1:** (2 điểm)

 a) Tìm và viết đúng tên người Việt Nam có một tiếng, hai tiếng, ba tiếng, bốn tiếng.

 b) Tìm và viết đúng tên địa lý Việt Nam có một tiếng, hai tiếng, ba tiếng.

**Câu 2**: (2 điểm)

 Tìm các danh từ, động từ, trong đoạn văn sau :

 *Ong / xanh / đảo / quanh / một lượt /, thăm dò /, rồi / nhanh nhẹn / sông vào / cửa / tổ / dùng / răng / và / chân / bới đất /. Những / hạt / đất vụn / do / dế / đùn lên / bị / hất / ra / ngoài /. ong / ngoạm /, dứt /, lôi / ra / một / túm / lá / tươi /. Thế / là / cửa / đã / mở.*

 ***(Vũ Tú Nam)***

**Câu 3**: (2điểm). Đọc đoạn thơ sau:

*“Những ngôi sao thức ngoài kia*

 *Chẳng bằng mẹ đã thức vì chúng con .*

 *Đêm nay con ngủ giấc tròn*

 *Mẹ là ngọn gió của con suốt đời” .*

 (Trần Quốc Minh)

 Em hãy tìm những hình ảnh so sánh và cho biết những hình ảnh so sánh trong đoạn thơ đã giúp em cảm nhận được điều gì đẹp đẽ ở người mẹ kính yêu .

**Câu 4**: (5 điểm)

 Em được một người thân tặng một quyên sách đẹp . Em hãy tả quyển sách đó.

***(Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm)***

**HƯỚNG DẪN CHẤM BÀI KIỂM TRA KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG**

**HỌC SINH NĂNG KHIẾU (ĐỀ SỐ 2)**

**Môn Tiếng Việt Lớp 5**

( Thời gian làm bài 60 phút )

**Câu 1**: ( 2 điểm): Mỗi ý đúng cho (1 điểm )

 a) Viết đúng tên người Việt Nam có một tiếng, hai tiếng, ba tiếng, bốn tiếng như: Nam, Nguyễn Duy, Lê Văn Tám, Lê Bá Khánh Trình...

 b) Viết đúng tên địa lý Việt Nam có một tiếng, hai tiếng, ba tiếng như: Huế, Hà Nội, Điện Biên Phủ...

**Câu 2**: (2 điểm)

 Tìm đúng các danh từ: Cho (1 điểm): Ong, cửa, tổ, răng, chân, đất, dế, hạt, túm, lá .

 Tìm đúng các động từ: Cho (1 điểm) : Đảo, thăm dò, xông, dùng, bới, đùn, hất, ngoạm rứt, lôi, mở.

**Câu 3**: (2điểm)

 - Tìm được những hình ảnh so sánh trong khổ thơ. Cho (0,5 điểm):

 *Những ngôi sao thức ngoài kia*

  *Mẹ là ngọn gió của con suốt đời .*

 - Nêu được các ý sau: Cho ( 1,5 điểm )

 +) Mẹ rất thương con có thể thức thâu đêm để canh cho con ngủ ngon giấc; hơn cả những ngôi sao thức trong đêm bởi vì khi trời sáng thì sao cũng không thể thức được nữa.

 +) Mẹ còn đem đến ngọn gió mát trong đêm hè giúp cho con ngủ ngon giấc. Có thể nói người mẹ luôn đem đến cho con những điều tốt đẹp trong suốt cả cuộc đời .

**Câu 4**: (5 điểm)

 1/ Mở bài: (1 điểm)

 Giới thiệu khái quát về quyển sách mà mình định tả: Quyển sách đó ở đâu? do ai tặng? nhìn nó như thế nào ...?

 2/ Thân bài: (3 điểm)

 +) Tả bao quát (1 điểm): Nêu vài nét bao quát về hình dáng, kích thước, màu sắc, chất liệu....

 +) Tả chi tiết từng bộ phận nổi bật của quyển sách (2 điểm): Nêu được màu sắc, hình vẽ cách trình bày, của bìa sách; những đặc điểm nổi bật bên trong quyển sách như: hình vẽ, chữ viết, mùi giấy...

 3/ Kết bài: (1 điểm)

 - Nêu được cảm nghĩ hoặc nhận xét của mình về quyển sách mình tả.

  *(Trên đây là một số gợi ý cơ bản về đáp án chấm. Trong quá trình chấm bài người chấm cần vận dụng linh hoạt đáp án chấm để chấm sát với thực tế bài làm của học sinh )*

**ĐỀ KIỂM TRA KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG**

**HỌC SINH NĂNG KHIẾU (ĐỀ SỐ 3)**

**Môn Tiếng Việt Lớp 5**

(Thời gian làm bài 60 phút )

**Bài 1: (1điểm)**

Tìm những từ cùng nghĩa chỉ màu đen để điền vào chỗ trống trong các từ dưới đây : ***Bảng.... ; vải.... ; gạo.... ; đũa..... ; mắt.... ; ngựa.... ; chó.....***

**Bài 2 : (1điểm)**

Chọn từ ngữ thích hợp nhất (trong các từ ngữ cho sẵn ở dưới) để điền vào từng vị trí trong đoạn văn miêu tả sau:

Mùa xuân đã đến hẳn rồi, đất trời lại một lần nữa ..., tất cả những gì sống trên trái đất lại vươn lên ánh sáng mà...., nảy nở với một sức mạnh khôn cùng. Hình như từng kẽ đá khô cũng ... vì một lá cỏ non vừa ..., hình như mỗi giọt khí trời cũng...., không lúc nào yên vì tiếng chim gáy, tiếng ong bay.

 ( theo Nguyễn Đình Thi )

(1): ***tái sinh, thay da đổi thịt, đổi mới, đổi thay, thay đổi, khởi sắc, hồi sinh.***

(2): ***sinh sôi, sinh thành, phát triển, sinh năm đẻ bảy .***

(3): ***xốn xang, xao động, xao xuyến, bồi hồi, bâng khâng,chuyển mình, cựa mình, chuyển động.***

(4): ***bật dậy, vươn cao, xoè nở. nảy nở, xuất hiện, hiển hiện .***

(5): ***lay động, rung động, rung lên, lung lay.***

*\*Đáp án* : Là các từ đã gạch chân (theo văn bản gố ).Song theo ý kiến cá nhân người soạn thì ở đáp án (1) cũng có thể điền từ “***thay da đổi thịt***”.

**Bài 3: (1điểm)**

*Tìm các từ ghép được cấu tạo theo mẫu:*

1. ***Thợ*** + X
2. X + ***viên***
3. ***Nhà*** + X
4. X + ***sĩ***

**Bài 4: (2điểm)**

*Trong bài thơ “****Tiếng ru”****, nhà thơ Tố Hữu có viết:*

Một ngôi sao chẳng sáng đêm

Một thân lúa chín chẳng lên mùa vàng

Một người đâu phải nhân gian?

Sống chăng một đốm lửa tàn mà thôi !

 *Từ cách diễn đạt giàu hình ảnh trong đượn thơ trên, em hiểu được nhà thơ muốn nói với chúng ta điều gì?*

Qua cách diễn đạt giàu hình ảnh trên, tác giả muốn gửi gắm tới người đọc một triết lí sâu sắc: Con người chỉ thực sự trở nên hữu ích khi biết sống trong mối quan hệ gắn bó đoàn kết với tập thể, với cộng đồng. Nếu sống mà tách rời khỏi tập thể, cộng đồng, chỉ nghĩ đến riêng mình và sống cho riêng mình thì cuộc sống đó trở nên vô vị, chẳng có ý nghĩa gì cả.

**Bài 5: (5 điểm)**

*Có một nhà văn đã viết: “Mặt trăng đầu tháng như một lưỡi liềm vàng mà người thợ gặt bỏ quên trên cánh đồng đầy sao”.*

Em hãy viết một đoạn văn tả cảnh đẹp của bầu trời khi có trăng lưỡi liềm.

***(Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm)***

**HƯỚNG DẪN CHẤM BÀI KIỂM TRA KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG**

**HỌC SINH NĂNG KHIẾU (ĐỀ SỐ 3)**

**Môn Tiếng Việt Lớp 5**

**Bài 1: (1điểm)**

*Đáp án :*

Bảng đen, vải thâm, gạo hẩm, đũa mun, mắt huyền, ngựa ô, chó mực.

**Bài 2: (1điểm)**

*\*Đáp án*

(1): ***đổi mới*** (3): ***cựa mình***

(2): ***sinh sôi*** (4): ***xoè nở***

(5): ***rung động***

 **Bài 3 : (1điểm)**

1. ***Thợ*** điện , thợ mỏ, thợ mộc, thợ nề , thợ cơ khí , ...
2. Giáo ***viên,*** Gảng ***viên,*** sinh ***viên,*** ...
3. ***Nhà*** văn, ***Nhà*** báo , ***Nhà*** sử hoc, ***Nhà*** toán học....
4. Bác ***sĩ,*** y ***sĩ,*** nghệ ***sĩ,*** dược ***sĩ, ...***

**Bài 4:(2 điểm)**

*\*Đáp án tham khảo:*

Ở đoạn thơ trên, tác giả đã sử dụng cách diễn đạt mang tính chất tương phản giữa các hình ảnh: Một ***“ngôi sao***” với một màn đêm (một ngôi sao thì chỉ có ánh sáng yếu ớt, không làm sáng được cả màn đêm); “***Một thân lúa chín***” với “***mùa vàng***” (một bông lúa thì thật nhỏ bé, không thể làm nên cả một vụ mùa bội thu); “***Một người***” với cả ***“nhân gian”*** (một người lẻ loi thì không thể tạo nên cả cõi đời, nơi cả loài người sinh sống, vì vậy, nếu có tồn tại thì cũng chỉ như một đốm lửa nhỏ nhoi sắp tàn lụi).

**Bài 5: (5điểm)**

- Bài văn có đủ 3 phần, bố cục rõ ràng.

- Có kĩ năng dựng đọan, đảm báo sự lô- gic, liên kết chặt chẽ giữa các câu văn trong đoạn.

- Diễn đạt trong sáng rõ ràng, mạch lạc, biết dùng các từ ngữ, hình ảnh sinh động.

- Chữ viết đều nét , đúng chính tả, đúng ngữ pháp. Trình bày sạch sẽ.

*\*Tham khảo :*

Có một nhà văn nào đó đã viết : “Mặt trăng đầu tháng như một lưỡi liềm vàng mà người thợ gặt bỏ quên trên cánh đồng đầy sao”. Có người lại ví trăng như con thuyền, như cánh diều,...Cách so sánh nào cũng đúng cả. Trăng non đầu tháng thật là đẹp!Mới sẩm tối, mặt trăng đã hiện lên lơ lửng ở phía tây. Bầu trời xanh thẫm, không một gợn mây. Trời càng tối, trăng càng sáng thêm. Những ngôi sao cũng nhấp nhánh mọc lên ngày một nhiều. Khoảng bảy tám giờ tối, khi mặt trăng treo lơ lửng trên đầu ngọn tre, in đậm trên nền trời đầy sao, ánh trăng chênh chếch chiếu xuống hiên nhà, trải một chiếc chiếu ra sân ngồi hóng mát, vừa chuyện trò bên xoong ngô nóng, vừa lắng tai nghe tiếng những chú côn trùng đang râm ran ở góc vườn và ngắm trăng lên. Cuộc sống mới tuyệt diệu làm sao!...

  *(Trên đây là một số gợi ý cơ bản về đáp án chấm . Trong quá trình chấm bài người chấm cần vận dụng linh hoạt đáp án chấm để chấm sát với thực tế bài làm của học sinh )*

**TRƯỜNG TH VÕ MIẾU I**

**ĐỀ KIỂM TRA KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG**

**HỌC SINH NĂNG KHIẾU (ĐỀ SỐ 4)**

**Môn Tiếng Việt Lớp 5**

(Thời gian làm bài 60 phút )

**Câu 1** : ( 2 điểm )

 a) Tìm thành ngữ trái nghĩa với từng thành ngữ sau:

***khỏe như voi ; nhanh như sóc.***

 b) Đặt câu với mỗi thành ngữ vừa tìm được :

**Câu 2** : (2 điểm )

 Điền chủ ngữ thích hợp vào chỗ trống để hoàn chỉnh các câu dưới đây:

 *a) ... chấm bài cho chúng em thật kỹ, sửa từng lỗi nhỏ.*

 *b)Từ sáng sớm, .... đã dậy cho lợn, gà ăn và thổi cơm, đun nước.*

 *c) Cày gần song nửa đám ruộng, ... mới nghỉ giải lao.*

 *d) Sau khi ăn cơm song, ...quây quần trong trong căn nhà ấm cúng.*

**Câu 3** : ( 2điểm ) . Đọc bài ca dao sau :

*Trong đầm gì đẹp bằng sen*

 *Lá xanh bông trắng, lại chen nhị vàng*

 *Nhị vàng, bông trắng, lá xanh*

 *Gần bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn.*

 Hình ảnh bông sen trong bài ca dao trên gợi cho em nghĩ đến điều gì sâu sắc ?

**Câu 4** : ( 5 điểm )

 Tả chiếc đồng hồ treo tường ( hoặc đồng hồ để bàn hay đồng hồ đeo tay ) mà em thích .

...................................................................

***(Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm)***

**TRƯỜNG TH VÕ MIẾU I**

**HƯỚNG DẪN CHẤM BÀI KIỂM TRA KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG**

**HỌC SINH NĂNG KHIẾU (ĐỀ SỐ 4)**

**Môn Tiếng Việt Lớp 5**

**Câu 1** : ( 2 điểm ) :

 a) Tìm đúng mỗi thành ngữ trái nghĩa với thành ngữ đã cho. Cho ( 0,5 điểm )

 ***Khỏe như voi – Yếu như sên***

 ***Nhanh như sóc – Chậm như rùa***

 b) Đặt đúng mỗi câu có chứa thành ngữ vừa tìm được . Cho ( 0,5 điểm )

VD :

 - Anh ấy yếu như sên, không lao động chân tay được .

 - Vì đường trơn nên chiếc xe ô tô bò chậm như rùa.

**Câu 2** : (2 điểm )

 Tìm và điền được các chủ ngữ thích hợp vào chỗ chấm . Đúng mỗi chủ ngữ cho ( 0,5 điểm )

VD :

 a) Cô b) Bà tôi

 c) Bác nông dân d) Gia đình em

**Câu 3** :(1điểm)

 Nêu được : Hình ảnh bông sen trong bài ca dao là hình ảnh đẹp ; tượng trưng cho vẻ đẹp thuần khiết của người lao động . Hình ảnh : *“Gần bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn.”*gợi cho ta nghĩ đến một điều sâu sắc : Hoa sen đẹp, vươn lên từ bùn đất mà chẳng hề “*hôi tanh mùi bùn*” Đó chính là vẻ đẹp của phẩm chất cao quý, thanh tao, không bị ảnh hưởng những điều xấu xa trong môi trường sống.

**Câu 4** : ( 5 điểm )

 1/ Mở bài : ( 1 điểm )

 Giới thiệu khái quát về chiếc đồng hồ mà mình định tả : Chiếc đồng hồ đó ở đâu ? do ai tặng ? nhìn nó như thế nào ...?

 2/ Thân bài : ( 3 điểm )

 +) Tả bao quát ( 1điểm ) : Nêu vài nét bao quát về hình dáng, kích thước, màu sắc, chất liệu....

 +)Tả chi tiết từng bộ phận nổi bật của chiếc đồng hồ ( 2 điểm ) : Nêu được màu sắc, hình dáng của mặt số đồng hồ, kim đồng hồ, quai đeo....

 3/ Kết bài : ( 1 điểm )

 - Nêu được cảm nghĩ hoặc nhận xét của mình về chiếc đồng hồ .

 *(Trên đây là một số gợi ý cơ bản về đáp án chấm . Trong quá trình chấm bài người chấm cần vận dụng linh hoạt đáp án chấm để chấm sát với thực tế bài làm của học sinh )*

**TRƯỜNG TH VÕ MIẾU I**

**ĐỀ KIỂM TRA KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG**

**HỌC SINH NĂNG KHIẾU**

**Môn Tiếng Việt Lớp 5 ( Đề số 5)**

( Thời gian làm bài 60 phút )

**Câu 1** : ( 1điểm )

 Em hãy tìm từ láy trong hai câu thơ sau ? và cho biết từ láy đó thuộc kiểu láy gì ?

 *“Núi xa lúp xúp chân mây*

 *Bờ sông khép lại, hàng cây khép dần”*

 *(Trần Đăng Khoa)*

**Câu 2** : (2 điểm )

 Em hãy chỉ ra các bộ phận song song trong đoạn văn sau ? và cho biết các chúng giữ chức vụ gì ?

 *‘ Hồ Gươm ở giữa thủ đô Hà Nội. Cây cỏ quanh hồ rườm rà, tươi tốt. Cầu Thê Húc bắc qua hồ. Nhịp cầu bằng gỗ nho nhỏ, thanh thanh. Đèn sao vàng trên đỉnh Tháp Rùa, đèn xanh đỏ trên cầu Thê Húc và đèn trên các lùm cây sáng lấp lánh trong đêm hội’*

**Câu 3** : ( 2điểm ) . Đọc khổ thơ sau :

 *“Nòi tre đâu chịu mọc cong*

 *Chưa lên đã nhọn như chông lạ thường.*

 *Lưng trần phơi nắng phơi sương*

 *Có manh áo cộc tre nhường cho con”*

 *(Tre Việt Nam của Nguyễn Duy - TV L5 - Tập I)*

 Em thấy đoạn thơ trên có những hình ảnh đẹp nào ? Hãy nêu ý nghĩa đẹp đẽ và sâu sắc của những hình ảnh đó ?

**Câu 4** : ( 5 điểm )

Em hãy viết đoạn văn ngắn tả dòng sông, hoặc con suối quê em .

...................................................................

***(Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm)***

**TRƯỜNG TH VÕ MIẾU I**

**HƯỚNG DẪN CHÂM BÀI KIỂM TRA KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG**

**HỌC SINH NĂNG KHIẾU (Đề số 5)**

**Môn Tiếng Việt Lớp 5**

**Câu 1** : (1 điểm)

- Xác định được đúng từ láy : lúp xúp . Cho ( 0,5 điểm )

- Xác định đúng kiểu từ láy : Láy vần . Cho ( 0,5 điểm )

**Câu 2** : ( 2điểm )

- Tìm đúng các bộ phận song song . Cho ( 1 điểm )

- Nêu đúng chức vụ của các bộ phận song song . Cho ( 1 điểm )

 + Rườm rà, tươi tốt : Giữ chức vụ vị ngữ trong câu.( 0,5 điểm )

 + Đèn sao vàng trên đỉnh Tháp Rùa, đèn xanh đỏ trên cầu Thê Húc và đèn trên các lùm cây : Giữ chức vụ Chủ ngữ trong câu. ( 0,5 điểm )

**Câu 3** : ( 2 điểm )

- Tìm được những hình ảnh đẹp trong khổ thơ : “Nòi tre đâu chịu mọc cong” và “Có manh áo cộc tre nhường cho con” Cho ( 0,5 điểm )

- Nêu được ý nghĩa đẹp đẽ và sâu sắc : qua hình ảnh của cây tre “Nòi tre đâu chịu mọc cong” tác giả ca ngợi đức tính ngay thẳng không chịu khuất phục trước bất kỳ thế lực nào của nhân dân Việt Nam; hình ảnh “Có manh áo cộc tre nhường cho con” Thể hiện đức hy sinh cao cả của người mẹ Việt Nam Cho ( 1,5 điểm )

**Câu 4**: ( 5 điểm )

 1/ Mở bài : ( 1 điểm )

 Giới thiệu được dòng sông hoặc con suối mà mình định tả.

 2/ Thân bài : ( 3 điểm )

 a. Giới thiệu khái quát về dòng sông hoặc con suối : Như nguồn gốc, hình dáng bao quát từ xa đến gần ... Cho ( 1 điểm ).

 b. Tả một số nét tiêu biểu về dòng sông,( con suối ) gắn liền với cảm xúc riêng của mình : Bãi cát, hàng cây bên bờ, ngọn thác dàn cá... Cho ( 2điểm ).

 3/ Kết bài : ( 1 điểm )

 Nêu được cảm nghĩ hoặc nhận xét của mình về dòng sông hoặc con suối mà mình định tả.

 *(Trên đây là một số gợi ý cơ bản về đáp án chấm . Trong quá trình chấm bài người chấm cần vận dụng linh hoạt đáp án chấm để chấm sát với thực tế bài làm của học sinh )*

**TRƯỜNG TH VÕ MIẾU I**

**ĐỀ KIỂM TRA KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG**

**HỌC SINH NĂNG KHIẾU (ĐỀ SỐ 6)**

**Môn Tiếng Việt Lớp 5**

( Thời gian làm bài 60 phút )

**Bài 1:**

Với mỗi từ , hãy đặt 1 câu để phân biệt các từ đồng âm : ***Giá, đậu, bò ,kho,*** ***chín.***

*\*Đáp án*:

**VD:** Anh thanh niên hỏi ***giá*** chiếc áo treo trên ***giá.***

**Bài 2 :**

*Diễn đạt lại từng câu dưới đây cho rõ nghĩa hơn :*

1. ***Đầu gối đầu gối.***
2. ***Vôi tôi tôi tôi.***

**Bài 3:** Chọn từ thích hợp trong các từ sau để điền vào chỗ trống: ***hớp tác, hợp lí, hợp lực.***

a/ Bộ đội cùng nhân dân ... chống thiên tai.

b/ Cách giải quyết hợp tình ...

c/ Sự ... về kinh tế giữa nước ta với các nước trong khu vực.

Bài 4:

*Trong bài* ***“Về thăm nhà Bác****”, nhà thơ Nguyễn Đức Mậu viết:*

Ngôi nhà thuở Bác thiếu thời

Nghiêng nghiêng mái lợp bao đời nắng mưa

Chiếc giường tre quá đơn sơ

Võng gai ru mát những trưa nắng hè.

*Em hãy cho biết: Đoạn thơ trên giúp ta cảm nhận được điều gì đẹp đẽ, thân thương?*

Bài 5: *Hãy viết một đoạn văn tả cảnh sắc tươi đẹp của mùa xuân.*

...................................................................

 ***(Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm)***

**TRƯỜNG TH VÕ MIẾU I**

**HƯỚNG DẪN CHÂM BÀI KIỂM TRA KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG**

**HỌC SINH NĂNG KHIẾU ( Đề số 6)**

**Môn Tiếng Việt Lớp 5**

**Bài 1: (1 điểm)**

*\*Đáp án*:

**VD:** Anh thanh niên hỏi ***giá*** chiếc áo treo trên ***giá.***

**Bài 2: (1điểm)**

*\*Đáp án :*

**VD :**

a) ***Đầu*** tôi ***gối*** lên ***đầu gối*** mẹ.

b) ***Vôi*** của ***tôi*** thì ***tôi*** phải đem đi ***tôi.***

**Bài 3: (1 điểm)**

a/ Bộ đội cùng nhân dân ***hợp lực*** chống thiên tai.

b/ Cách giải quyết hợp tình ***hợp lí***

c/ Sự ***hợp tác*** về kinh tế giữa nước ta với các nước trong khu vực.

**Bài 4: (2 điểm)**

*\*Đáp án tham khảo:*

Đoạn thơ đã giúp ta cảm nhận được sự đơn sơ, giản dị của ngôi nhà Bác Hồ đã sống thuở niên thiếu. Cũng như bao ngôi nhà khác của các làng quê Việt Nam, ngôi nhà của Bác cũng “***nghiêng nghiêng mái lợp***” (Mái được lợp bằng lá), cũng dãi nắng dầm mưa, cũng mộc mạc với chiếc giường tre, chiếc “***võng gai ru mát những trưa nắng hè***”. Song trong ngôi nhà đó, Bác Hồ đã được lớn lên trong tình cảm yêu thương tràn đầy của gia đình. Có thể nói, ngôi nhà đơn sơ mà đầy tình yêu thương đó chính là chiếc nôi ấm áp nuôi dưỡng tâm hồn, nuôi dưỡng tuổi thơ của Bác. Chính ngôi nhà đó đã góp phần tạo nên con người Bác, một vị lãnh tụ có tấm lòng nhân ái bao la.

**Bài 5: (5 điểm)**

- Đoạn văn có đủ 3 phần, bố cục rõ ràng.

- Có kĩ năng dựng đọan, đảm báo sự lô- gic, liên kết chặt chẽ giữa các câu văn trong đoạn.

- Diễn đạt trong sáng rõ ràng, mạch lạc, biết dùng các từ ngữ, hình ảnh sinh động.

- Nêu cảm xúc tự nhiên, chân thực

- Chữ viết đều nét , đúng chính tả, đúng ngữ pháp. Trình bày sạch sẽ.

 *(Trên đây là một số gợi ý cơ bản về đáp án chấm . Trong quá trình chấm bài người chấm cần vận dụng linh hoạt đáp án chấm để chấm sát với thực tế bài làm của học sinh )*

**TRƯỜNG TH VÕ MIẾU I**

**ĐỀ KIỂM TRA KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG**

**HỌC SINH NĂNG KHIẾU (ĐỀ SỐ 7)**

**Môn Tiếng Việt Lớp 5**

( Thời gian làm bài 60 phút )

**Câu 1** : ( 1 điểm )

Em hãy tìm các từ láy, từ ghép trong đoạn văn sau :

*“Trong năm học tới đâycác em hãy cố gắng siêng năng học tập, ngoan ngoãn, nghe thầy, yêu bạn . Sau tám mươi năm giời nô lệ làm cho nước nhà bị yếu hèn, ngày nay chúng ta cần phải xây dựng lại cơ đồ mà tổ tiên đã để lại cho chúng ta làm sao cho chúng ta theo kịp các nước khác trên hoàn cầu. ”*

 ( Hồ Chí Minh )

**Câu 2** : (2 điểm )

 Em hãy chỉ ra bộ phận : hô ngữ, trạng ngữ, chủ ngữ, vị ngữ trong câu sau ?

 Mẹ ơi ! chiều nay, các bạn học sinh giỏi trường con sẽ được đi thăm Lăng Bác.

 **Câu 3** : ( 2điểm ) . Đọc khổ thơ sau :

 *Đám mây xốp trắng như bông*

 *Ngủ quên dưới đáy hồ trong lúc nào*

 *Nghe con cá đớp ngôi sao*

 *Giật mình thức giấc bay vào rừng xa.*

 Em thấy đoạn thơ trên có những từ ngữ nhân hóa nào ? Hãy nêu ý nghĩa đẹp đẽ và sâu sắc của những hình ảnh đó ?

**Câu 4** : ( 5 điểm )

Em hãy tả quang cảnh quê em vào một ngày mùa.

...................................................................

***(Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm)***

**TRƯỜNG TH VÕ MIẾU I**

**HƯỚNG DẪN CHÂM BÀI KIỂM TRA KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG**

**HỌC SINH NĂNG KHIẾU (ĐỀ SỐ 7)**

**Môn Tiếng Việt Lớp 5**

**Câu 1** : (1 điểm)

 - Xác định được đúng từ láy : ngoan ngoãn Cho ( 0,25 điểm )

 - Xác định đúng các từ ghép : siêng năng, học tập, nô lệ, tổ tiên, hoàn cầu. Cho ( 0,5 điểm )

**Câu 2** : ( 2điểm )

- Tìm đúng mỗi bộ phận hô ngữ, trạng ngữ, chủ ngữ, vị ngữ . Cho ( 0,5 điểm )

 Hô ngữ : Mẹ ơi ( 0,5 điểm )

 Trạng ngữ : Chiều nay ( 0,5 điểm )

 Chủ ngữ : Các bạn học sinh giỏi trường con ( 0,5 điểm )

 Vị ngữ : Sẽ được đi thăm Lăng Bác

**Câu 3** : ( 2 điểm )

 - Tìm được những từ ngữ nhân hóa trong khổ thơ : Ngủ quên , nghe, giật mình Cho ( 0,5 điểm )

 - Nêu được ý nghĩa đẹp đẽ và sâu sắc : Đám mây là một vật vô chi vô giác bằng biện pháp nhân hóa tác giả đã miêu tả đám mây có những hoạt động gần giống những hoạt động của con người làm cho đám mây trở lên đẹp hơn, bài thơ trở lên sinh đọng hơn . Cho ( 1,5 điểm )

**Câu 4**: ( 5 điểm )

 1/ Mở bài : ( 1 điểm )

 Giới thiệu khái quát về quang cảnh quê hương vào một ngày mùa

 2/ Thân bài : ( 3 điểm )

 a. Giới thiệu khái quát về quang cảnh quê hương vào một ngày mùa : Cảnh trời đất, gió , mây, quang cảnh quê hương từ xa, đến gần ... biết xen kẽ thể hiện cảm xúc của mình khi miêu tả Cho ( 1 điểm ).

 b. Tả một số nét tiêu biểu về hoạt động của con người, sự vật vào những ngày mùa gắn liền với miêu tả cảm xúc riêng của mình : hoạt động của con người trên cánh đồng, hoạt động của máy móc, chim chóc, ngọn gió... Cho ( 2điểm ).

 3/ Kết bài : ( 1 điểm )

 Nêu được cảm nghĩ hoặc nhận xét của mình về quang cảnh ngày mùa

 *(Trên đây là một số gợi ý cơ bản về đáp án chấm . Trong quá trình chấm bài người chấm cần vận dụng linh hoạt đáp án chấm để chấm sát với thực tế bài làm của học sinh )*

**TRƯỜNG TH VÕ MIẾU I**

**ĐỀ KIỂM TRA KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG**

**HỌC SINH NĂNG KHIẾU (ĐỀ SỐ 8)**

**Môn Tiếng Việt Lớp 5**

( Thời gian làm bài 60 phút )

**Câu 1:** (1điểm)

Tìm 3 thành ngữ, tục ngữ nói về đạo đức và lối sống lành mạnh, tốt đẹp của con người Việt Nam.

**Câu 2:** (1,5 điểm)

Xác định bộ phận chủ ngữ và bộ phận vị ngữ trong mỗi câu sau:
 a) Tiếng cá quẫy tũng toẵng xôn xao quanh mạn thuyền.
 b) Những chú gà nhỏ như những hòn tơ lăn tròn trên bãi cỏ.
 c) Học quả là khó khăn vất vả.

**Câu 3:** (0,5 điểm)

Tìm từ trái nghĩa trong câu sau:

 Chết vinh hơn sống nhục.

**Câu 4**: (2 điểm)

 “ Nòi tre đâu chịu mọc cong

 Chưa lên đã nhọn như chông lạ thường

 Lưng trần phơi nắng phơi sương

 Có manh áo cộc tre nhường cho con”

 Đoạn thơ trên tác giả đã sử dụng những biện pháp nghệ thuật gì để miêu tả cây tre ? Trong đoạn thơ trên, hình ảnh nào em cho là đẹp nhất ? Vì sao ?

**Câu 5:** (5 điểm)

Em hãy tả lại cảnh trường em trước buổi học.

***(Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm)***

**HƯỚNG DẪN CHÂM BÀI KIỂM TRA KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG**

**HỌC SINH NĂNG KHIẾU (ĐỀ SỐ 8)**

**Môn Tiếng Việt Lớp 5**

**Câu 1:** (1 đ) . Tìm đúng 3 thành ngữ, tục ngữ theo yêu cầu. mỗi câu 0,5 điểm .Ví dụ:
 - Đói cho sạch, rách cho thơm.
 - Lá lành đùm lá rách.
 - Uống nước nhớ nguồn.

**Câu 2:** (1,5đ) . Xác định đúng mỗi câu 0,5 điểm.

 a) Tiếng cá quẫy tũng toẵng / xôn xao quanh mạn thuyền.
 CN VN
 b) Những chú gà nhỏ như những hòn tơ / lăn tròn trên bãi cỏ.
 CN VN
 c) Học / quả là khó khăn vất vả.
 CN VN

**Câu 3:** (0,5đ) . Đúng mỗi cặp từ 0,25 điểm.

Chết > < sống ; vinh > < nhục

**Câu 5:** (2đ)

 Bằng biện pháp nhân hóa, nhà thơ Nguyễn Duy đã bộc lộ được phẩm chất cao đẹp của cây tre Việt Nam. Thông qua đó tác giả muốn bộc lộ phẩm chất cao quý của con người Việt nam. Hình ành đó gợi cho ta sự kiêu hãnh, hiên ngang, ngay thẳng, kiên cường, bất khuất trước mọi nguy nan của dân tộc Việt Nam:

 “ Nòi tre đâu chịu mọc cong

 Chưa lên đã nhọn như chông lạ thường”

 Cao đẹp và tự hào hơn đó là sự dãi dầu, chịu đựng mọi khó khăn gian khổ trong cuộc sống, biết yêu thương nhường nhịn, che chở đủm bọc cho con của cây tre:

 “Lưng trần phơi nắng phơi sương

 Có manh áo cộc tre nhường cho con”

 Qua đó tác giả muốn bộc lộ phẩm chất cao quý, truyền thống đáng tự hào của con người Việt Nam đó là truyền thống yêu nước thương nòi của dân tộc Việt Nam.

**Câu 6:** (5đ)

 Bài viết có độ dài tối thiểu 20- 25 dòng; đúng thể loại văn miêu tả đã học. Nội dung cần làm nổi bật được những yêu cầu:
 - Nêu rõ trình tự những nét chính về quang cảnh ngôi trường trước buổi học.
 - Bộc lộ được cảm xúc của bản thân trước quang cảnh ngôi trường.
 - Diễn đạt rõ ý, dùng từ, đặt câu đúng; viết đúng chính tả, trình bày bài sạch sẽ.

*(Trên đây là một số gợi ý cơ bản về đáp án chấm . Trong quá trình chấm bài người chấm cần vận dụng linh hoạt đáp án chấm để chấm sát với thực tế bài làm của học sinh )*

**TRƯỜNG TH VÕ MIẾU I**

**ĐỀ KIỂM TRA KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG**

**HỌC SINH NĂNG KHIẾU (ĐỀ SỐ 9)**

**Môn Tiếng Việt Lớp 5**

( Thời gian làm bài 60 phút )

**Câu 1** : (1 điểm)
Hãy tạo ra 2 từ ghép có nghĩa phân loại, 2 từ ghép có nghĩa tổng hợp và 1 từ láy từ mỗi tiếng sau : vui , lạnh.
**Câu 2 :** (1 điểm)
Đọc đoạn văn sau:
 Mưa rả rích đêm ngày. Mưa tối tăm mặt mũi. Mưa thối đất thối cát. Trận này chưa qua trận khác đã tới, ráo riết hung tợn hơn. Tưởng như biển có bao nhiêu nước, trời hút lên, đổ hết xuống đất liền.
 (Ma Văn Kháng)
Hãy nhận xét:
 Ba câu ngắn ở đầu đoạn văn nhằm nhấn mạnh điều gì?
 Từ câu 1 đến câu 5, tính chất của những trận mưa được diễn tả như thế nào?
**Câu 3 :** (1 điểm)
Hãy chỉ ra các bộ phận trạng ngữ, chủ ngữ, vị ngữ trong các câu sau :
 Để cha mẹ vui lòng, em cố gắng học thật giỏi.
 Quân đội ta trung với Đảng, hiếu với dân, sẵn sàng chiến đấu hy sinh vì độc lập tự do của Tổ quốc, vì Chủ nghĩa xã hội.
**Câu 4 :** (2 điểm)
Trong bài thơ “Đến cổng trời”, nhà thơ Hoàng Trung Thông có viết :
 “ Ôi nơi hùng vĩ nơi thơ mộng
 Và cũng là nơi đầy gió mây
 Nơi ngô và đá giành nhau sống
 Nơi thoảng mùi lan theo gió bay.
 Đây muôn đỉnh núi dựng cheo leo
 Cao như nghĩa khí của người Mèo
 Ôi ai cưỡi ngựa phi lên núi
 Tôi ngẩn ngơ hoài đứng ngó theo . . .”
 Hãy nêu cảm nhận của em về vẻ đẹp của cổng trời khi đọc đoạn thơ.
**Câu 5** : (5 điểm)
 Một năm có bốn mùa, mùa nào cũng có cảnh bình minh đẹp. Hãy tả lại một buổi bình minh mà em có dịp quan sát, thưởng thức.

***(Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm)***

**HƯỚNG DẪN CHÂM BÀI KIỂM TRA KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG**

**HỌC SINH NĂNG KHIẾU (ĐỀ SỐ 9)**

**Môn Tiếng Việt Lớp 5**

**Câu 1 :** (1 điểm)
Học sinh tìm được đúng mỗi từ theo yêu cầu được 0,1 điểm (tìm đúng tất cả 10 từ được 1 điểm)

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tiếng** | **Từ ghép có nghĩa phân loại** | **Từ ghép có nghĩa tổng hợp** | **Từ láy** |
| **vui** | - vui tính, vui lòng, . . . | - vui tươi, vui mừng, . . . | - vui vẻ, . . . |
| **lạnh**  | - lạnh ngắt, lạnh tanh, . . . | - lạnh giá, lạnh buốt, . . . | - lạnh lẽo, . . . |

\* HS tìm các từ khác đúng vẫn được ghi điểm

**Câu 2 :** (1 điểm)
Ba câu ngắn ở đoạn văn nhằm nhấn mạnh tính chất dai dẳng và dữ dội của những cơn mưa. (0,5 đ)
Từ câu 1 đến câu 5, tính chất của những trận mưa được diễn tả theo mức độ ngày càng tăng tiến. (0,5 đ)

**Câu 3** : (1 điểm)

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **Trạng ngữ** | **Chủ ngữ** | **Vị ngữ** |
| a | Để cha mẹ vui lòng | em | cố gắng học thật giỏi |
| b | vì độc lập tự do của Tổ quốc, vì chủ nghĩa xã hội | Quân đội ta | trung với Đảng, hiếu với dân, sẵn sàng chiến đấu hy sinh |

Câu a : - Đúng trạng ngữ, vị ngữ, đúng mỗi bộ phận 0,25 điểm
 - Đúng bộ phận chủ ngữ 0,25 điểm
Câu b : - Đúng mỗi trạng ngữ 0,25 điểm
 - Đúng chủ ngữ và mỗi bộ phận vị ngữ 0,25 điểm

**Câu 4** : (2 điểm)
sinh nêu được các ý cơ bản :
 - Cổng trời hùng vĩ và thơ mộng không chỉ có đá, có nhiều gió với những tầng mây mà còn có màu xanh của nương ngô, có mùi lan thoảng trong gió trời. (1 đ)
 - Người Mèo cần cù và chịu khó vươn lên – Nghĩa khí của người Mèo cao như muôn ngàn đỉnh núi nơi địa đầu đất nước. Hình ảnh cô dân quân, anh bộ đội biên phòng phi ngựa tuần tra giữa muôn ngàn đỉnh núi thật đẹp, làm ngơ ngẫn lòng người. (1 đ)

**Câu 5** : (5 điểm)
 \* Yêu cầu:

 - Viết đúng theo yêu cầu văn tả cảnh ( Tả một buổi bình minh mình có dịp quan sát, thưởng thức)

 - HS lựa chọn tả được những cảnh vật buổi sáng (khí trời, sương mai, mặt trời mọc, ánh nắng ban mai, cảnh bầu trời, cảnh vật xung quanh…), tả theo đúng trình tự thời gian và không gian; biết thể hiện cảm nhận thưởng thức qua những cảnh vật đó.

 - Bài viết diễn đạt đúng trọng tâm của đề, dùng từ ngữ giàu hình ảnh và gợi tả… làm cho bài văn sinh động; lời văn trôi chảy, trong sáng, rõ ý; kết cấu chặt chẽ, không mắc lỗi chính tả thông thường cũng như mắc lỗi về từ và câu.

 \* Thang điểm:

 - Điểm 4- 5: Bài viết đúng thể loại, đúng trọng tâm bài tả; nội dung tốt, ý tốt , không sai lỗi chính tả; câu văn có hình ảnh tốt.

 - Điểm 3- 4: Bài viết đúng thể loại, nội dung tốt, ý tốt, câu văn có hình ảnh tốt, sai 1- 2 lỗi chính tả.

 - Điểm 2- 3: Bài viết đúng thể loại, nội dung tốt, ý tốt, sai 3- 4 lỗi chính tả (Bài văn có đủ ba phần).

 - Điểm 1- 2: Bài viết đúng thể loại, đủ ba phần. ý mỗi phần có thể thiếu một vài ý nhỏ, câu văn viết ít có hình ảnh sinh động, sai 5- 6 lỗi chính tả.

 - Điểm 0- 1: Bài viết đúng thể loại, chưa đủ ba phần. ý của mỗi phần chưa tốt, câu văn dài…. Sai nhiều lỗi chính tả.

*(Trên đây là một số gợi ý cơ bản về đáp án chấm . Trong quá trình chấm bài người chấm cần vận dụng linh hoạt đáp án chấm để chấm sát với thực tế bài làm của học sinh )*

**TRƯỜNG TH VÕ MIẾU I**

**ĐỀ KIỂM TRA KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG**

**HỌC SINH NĂNG KHIẾU (ĐỀ SỐ 10)**

**Môn Tiếng Việt Lớp 5**

( Thời gian làm bài 60 phút )

**Câu 1( 1 đ)**

Tìm 4 thành ngữ hoặc tục ngữ, ca dao nói về quan hệ gia đình, quan hệ thầy trò.

**Câu 2 (1 điểm)**

Tìm chủ ngữ và vị ngữ trong hai câu thơ sau:

 Mỗi mùa xuân, thơm lửng hoa bưởi.

 Rắc nắng vườn nhà những cánh hoa vương.

**Câu 3 ( 1 đ)**

Xếp các câu vào nhóm: câu đơn và câu ghép.

1. Nhà vua treo giải thưởng cho họa sĩ nào vẽ được một bức tranh đẹp nhất về sự bình yên**.**
2. Nhà vua rất mê hội họa, ông treo giải thưởng cho họa sĩ nào vẽ được một bức

 tranh đẹp nhất về sự bình yên.

1. Mặt hồ là một bức tranh tuyệt mĩ vì nó có những ngọn núi cao chót vót bao

quanh.

1. Mặt hồ là một bức tranh tuyệt mĩ in hình những ngọn núi cao chót vót bao quanh.

**Câu 4 ( 2 đ)**

Cho đoạn thơ

Hạt gạo làng ta
Có vị phù sa
Của sông kinh thầy
Có hương sen thơm
Trong hồ nước đầy
Có lời mẹ hát
Ngọt bùi đắng cay

 Em hãy tìm cảm xúc của tác giả về “ Hạt gạo làng ta” qua đoạn thơ trên,

 **Câu 5 ( 5 đ)**

Một ngày mới bắt đầu từ buổi bình minh. Hãy viết bài văn ngắn ( khoảng 20 dòng) tả lại buổi bình minh mà em có dịp quan sát, chiêm ngưỡng,

***(Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm)***

**TRƯỜNG TH VÕ MIẾU I**

**HƯỚNG DẪN CHÂM BÀI KIỂM TRA KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG**

**HỌC SINH NĂNG KHIẾU (ĐỀ SỐ 10)**

**Môn Tiếng Việt Lớp 5**

**Câu 1( 1đ)**

Tìm 4 thành ngữ hoặc tục ngữ, ca dao nói về quan hệ gia đình, quan hệ thầy trò.

Anh em như thể tay chân

Rách lành đùm bọc kho khăn đỡ đần.

Không thầy đố mầy làm nên

 Chị ngã em nâng.

Nhất tự vi sư bán tự vi sư

**Câu 2 (1 điểm)**

Tìm chủ ngữ và vị ngữ trong hai câu thơ sau:

 Mỗi mùa xuân, thơm lửng / hoa bưởi

 Vn cn

 Rắc nắng vườn nhà / những cánh hoa vương.

 VN CN

Câu 3 ( 1đ)

Xếp các câu vào nhóm: câu đơn và câu ghép.

a) Nhà vua treo giải thưởng cho họa sĩ nào vẽ được một bức tranh đẹp nhất về sự bình yên**. (câu đơn )**

b) Nhà vua rất mê hội họa, ông treo giải thưởng cho họa sĩ nào vẽ được một bức

 **Vế1**

 tranh đẹp nhất về sự bình yên. **( câu ghép)**

c)Mặt hồ là một bức tranh tuyệt mĩ vì nó có những ngọn núi cao chót vót bao quanh. **( câu ghép)**

**Vế1 Vế2**

d)Mặt hồ là một bức tranh tuyệt mĩ in hình những ngọn núi cao chót vót bao quanh. **( câu đơn)**

Câu 4 ( 2 đ)

 Em hãy tìm cảm xúc của tác giả về “ Hạt gạo làng ta” qua đoạn thơ trên,

Hạt gạo có được là bao công lao, bao vất vả của người nông dân. Thấm đượm những khó khăn vất vả, Hạt gạo được làm nên từ tinh tuý của đất (có vị phù sa); của nước (Có hương thơm trong hồ nước đầy); và công lao động của con người, của cha mẹ (Có lời mẹ hát ngọt bùi đắng cay)
Hạt gạo có hương vị quê hương.**g**

 Nhà thơ Trần Đăng Khoa khi viết bài này còn là một cậu bé, ta đọc đoạn thơ này và cả bài thơ, cái mà làm ta có thể nhớ mãi, là sự nhẹ nhàng, nhịp điệu vui tươi, cái nhìn của trẻ thơ mà sâu sắc, mặc dù là vất vả và khổ cực đó, nhưng chính cái nhịp điệu đó đã không làm cho bài thơ có cái bi quan hay buồn bã, mà như một khúc nhạc vui, khúc hát lạc quan của người ra đi gieo giống và gặt vụ mùa bội thu, một niềm tin vào ngày mai vào tương lai.

 **Câu 5 ( 5 đ)**

Biển Ba Động nước xanh cát trắng

Ao Bà Om thắng cảnh miền tây …

Ai đã tửng ngắm cảnh bình minh ở Biển Ba Động ?

 Bình minh, dù ở bất kỳ nơi đâu cũng luôn mang lại thật nhiều cảm xúc.
 Bầu không khí trong lành và những tia nắng ban mai dịu dàng đem đến cho mỗi người nguồn năng lượng ngập tràn sức sống mới.Từ phía xa ngoài khơi, khoảng trời ngay sát đường chân trời, nơi giao nhau giữa mặt biển và bầu trời chợt sáng bừng lên bởi một vùng sáng vàng sắc đỏ, thứ ánh sáng dịu ấm ấy viền lên những đám mây tạo nên những mảng sáng nhỏ hơi chói và lấp lánh, nó từ từ nhuộm dần cả đám mây, từ trên mặt biển vầng hào quang nhô lên mạnh mẽ và rồi Mặt Trời lên! Một vầng vòng cung nhỏ đỏ rực chợt nhô lên khỏi mặt biển, mặt trời lên thật nhanh thoáng một cái cả nửa khối cầu mầu đỏ sắc vàng sáng đã nằm trên mặt biển, một nửa kia hắt trên mặt nước lao xao, lung linh, nhấp nhô theo từng con sóng, khi ba phần tư quả cầu đỏ rực ấy nhô lên khỏi mặt biển cũng là lúc ta cảm thấy khối cầu ấy như muốn bứt lên khỏi một biển nham thạch đang cháy đỏ, cái một phần tư còn lại ấy cứ uốn éo, vặn vẹo, lô xô, nhấp nhô theo nhịp dao động của những con sóng nơi chân trời, nó gây cho ta cảm giác khối cầu ấy như là một thứ chất lỏng tinh khiết, nguyên sơ mà ta có thể luồn bàn tay của mình đỡ lấy nó để rồi từng dòng chất lỏng màu đỏ lung linh ấy chảy tràn xuống dưới mặt biển qua những từng kẽ ngón tay của mình.
 Cuối cùng thì Mặt Trời cũng bứt mình nhô lên khỏi mặt biển.Bầu trời sáng bừng lên và trên mặt biển những con sóng lao xao phản chiếu ánh sáng mặt trời, khoảng không gian thật rộng và bao la dường như vô tận hiện ra trước mắt mọi người...

 Biển Ba Động nước xanh cát trắng – sứ sở thần tiên

*(Trên đây là một số gợi ý cơ bản về đáp án chấm . Trong quá trình chấm bài người chấm cần vận dụng linh hoạt đáp án chấm để chấm sát với thực tế bài làm của học sinh )*

**TRƯỜNG TH VÕ MIẾU I**

**ĐỀ KIỂM TRA KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG**

**HỌC SINH NĂNG KHIẾU (ĐỀ SỐ 11)**

**Môn Tiếng Việt Lớp 5**

( Thời gian làm bài 60 phút )

**Bài 1: (1điểm)**

*Hãy chữa lại các dấu câu viết sai cho các câu sau:*

1. Con tìm xem quyển sách để ở đâu?
2. Mẹ hỏi tôi có thích xem phim không?
3. Tôi cũng không biết là tôi có thích hay không?

**Bài 2: (1điểm)**

*Xác định TN, CN, VN của những câu văn sau :*

1. Trong đêm tối mịt mùng, trên dòng sông mênh mông, chiếc xuồng của má Bảy chở thương binh / lặng lẽ trôi.
2. Dưới bóng tre của ngàn xưa, thấp thoáng /mái đình, mái chùa cổ kính.

**Lưu ý :** Câu b) là câu đảo C- V

**Bài 3: (1điểm)**

Xác định các vế câu và các QHT , cặp QHT trong từng câu dưới đây :

 a) Tại lớp trưởng vắng mặt nên cuộc họp lớp bị hoãn lại.

 b) Vì bão to nên cây cối đổ nhiều.

 c) Nó không chỉ học giỏi Toán mà nó còn học giỏi Tiếng Việt.

 d) Do nó học giỏi văn nên nó làm bài rất tốt.

**Bài 4: (2điểm)**

Chỉ rõ từng điệp ngữ (từ ngữ được lặp lại) trong đoạn văn dưới đây và cho biết tác dụng của nó (nhằm nhấn mạnh ý gì hoặc gợi cảm xúc gì cho người đọc?)

“Thoắt cái, lá vàng rơi trong khoảnh khắc mùa thu. Thoắt cái, trắng long lanh một cơn mưa tuyết trên những cành đào, lê, mận. Thoắt cái, gió xuân hây hẩy nồng nàn với những bông hoa lay ơn màu đen nhung hiếm quý”.

*(Nguyễn Phan Hách)*

**Bài 5:** **(5điểm)**

Hãy tả lại con đường quen thuộc từ nhà em tới trường.

***(Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm)***

**TRƯỜNG TH VÕ MIẾU I**

**HƯỚNG DẪN CHÂM BÀI KIỂM TRA KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG**

**HỌC SINH NĂNG KHIẾU (ĐỀ SỐ 11)**

**Môn Tiếng Việt Lớp 5**

**Bài 1: 1 điểm**

a)Con tìm xem quyển sách để ở đâu!

b)Mẹ hỏi tôi có thích xem phim không.

c)Tôi cũng không biết là tôi có thích hay không.

**Bài 2 : 1 điểm**

a)Trong đêm tối mịt mùng, trên dòng sông mênh mông, /chiếc xuồng của má

 TN TN CN

 Bảy chở thương binh / lặng lẽ trôi.

 VN

b)Dưới bóng tre của ngàn xưa,/ thấp thoáng /mái đình, mái chùa cổ kính.

 **TN VN CN**

**Lưu ý :** Câu b) là câu đảo C- V

**Bài 3 : 1 điểm**

 a) Tại lớp trưởng vắng mặt nên cuộc họp lớp bị hoãn lại.

 b) Vì bão to nên cây cối đổ nhiều.

 c) Nó không chỉ học giỏi Toán mà nó còn học giỏi Tiếng Việt.

 d) Do nó học giỏi văn nên nó làm bài rất tốt.

**Bài 4 : 2 điểm**

*\*Đáp án tham khảo:*

Bằng cách sử dụng điệp ngữ “***Thoắt cái...”,*** tác giả đã giúp người đọc cảm nhận được sự thay đổi bất ngờ của cảnh vật. Qua sự thay đổi bất ngờ đó, không gian cũng thoắt ẩn, thoắt hiện, thời gian cũng vì thế mà thoắt đến, thoắt đi... Sự thay đổi đó còn gợi cho người đọc những cảm giác đột ngột, ngỡ ngàng và vỡ oà theo từng khoảnh khắc thay đổi của nhịp thu.

**Bài 5 : 5 điểm:**

Tả con đường quen thuộctừ nhà em đến trường

- Bài văn có đủ 3 phần, bố cục rõ ràng.

- Có kĩ năng dựng đọan, đảm bảo sự lô- gic, liên kết chặt chẽ giữa các câu văn trong đoạn.

- Diễn đạt trong sáng rõ ràng, mạch lạc, biết dùng các từ ngữ, hình ảnh sinh động.

- Nêu cảm xúc tự nhiên, chân thực

- Chữ viết đều nét , đúng chính tả, đúng ngữ pháp. Trình bày sạch sẽ.

*(Trên đây là một số gợi ý cơ bản về đáp án chấm . Trong quá trình chấm bài người chấm cần vận dụng linh hoạt đáp án chấm để chấm sát với thực tế bài làm của học sinh )*

**TRƯỜNG TH VÕ MIẾU I**

**ĐỀ KIỂM TRA KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG**

**HỌC SINH NĂNG KHIẾU (ĐỀ SỐ 12)**

**Môn Tiếng Việt Lớp 5**

( Thời gian làm bài 60 phút )

**Bài 1 :** Lời giải nghĩa nào dưới đây dúng nhất đối với từ *môi trường*?

1. Toàn bộ cảnh tự nhiên và xã hội tạo thành những điều kiện sống bên ngoài con người.
2. Toàn bộ cảnh tự nhiên tạo thành những điều kiện sống bên ngoài con người.

c) Toàn bộ cảnh tự nhiên và xã hội tạo thành những điều kiện sống bên ngoài con người hoặc sinh vật.

Bài 2: *Hãy xác định ý nghĩa các cặp QHT có trong các câu dưới đây :*

a) Nếu trời trở rét thì con phải mặc áo ấm.

b)Do cha mẹ quan tâm dạy dỗ nên em bé rất ngoan.

c) Tuy Nam không được khoẻ nhưng Nam vẫn đi học.

d) Mặc dú nhà nó xa nhưng nó không bao giờ đi học muộn .

e) Không những nó học giỏi mà nó còn hát rất hay.

**Bài 3**:

Trong những dòng sau đây, dòng nào viết chưa thành câu, hãy sửa lại cho thành câu hoàn chỉnh :

1. Ngày khai trường
2. Bác rất vui lòng
3. Cái trống trường em

Bài 4:

Hôm nay trời nắng như nung

Mẹ em đi cấy phơi lưng cả ngày

Ước gì em hoá đám mây

Em che cho mẹ suốt ngày bóng râm

(Thanh Hào)

Đọc bài thơ trên, em thấy được những nét gì đẹp đẽ vè tình cảm của người con đối với mẹ?

**Bài 5:** Một năm có 4 mùa, mùa nào cũng có những buổi bình minh đẹp. Hãy tả lại một buổi bình minh mà em có dịp quan sát, thưởng thức.

***(Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm)***

**TRƯỜNG TH VÕ MIẾU I**

**HƯỚNG DẪN CHÂM BÀI KIỂM TRA KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG**

**HỌC SINH NĂNG KHIẾU (ĐỀ SỐ 12)**

**Môn Tiếng Việt Lớp 5**

**Hướng dẫn – Đáp án**

**Bài 1: 1,5 điểm**

c) Toàn bộ cảnh tự nhiên và xã hội tạo thành những điều kiện sống bên ngoài con người hoặc sinh vật.

**Bài 2: 1,5 điểm**

a) Nếu ... thì .... (Biểu thị quan hệ ĐK, GT – KQ)

b)Do ... nên .... (Biểu thị quan hệ NN – KQ)

c) Tuy .... nhưng ..... (Biểu thị quan hệ tương phản)

d) Mặc dú ..... nhưng .... (Biểu thị quan hệ tương phản)

e) Không những .... mà .... (Biểu thị quan hệ tăng tiến )

**Bài 3: 1,5 điểm**

*\*Đáp án :*

 + Ý a- c chưa thành câu

(***Hướng dẫn*** : a- c- thiếu VN.)

 **+ Sửa lại** :

**Bài 4: 1,5 điểm**

*\*Đáp án tham khảo:*

Qua bài thơ ***“Bóng mây”,*** tác giả Thanh Hào đã khắc hoạ hình ảnh một người mẹ thật lam lũ, thật vất vả. Mẹ phải ***“phơi lưng***” đi cấy cả ngày dưới bầu trời “***nắng như nung***” (cái nắng nóng như có lửa nung). Thấu hiểu được nỗi vất vả của mẹ, người con thầm ước mình hoá thành mây để suốt ngày che mát cho mẹ. Quả thật, một bóng mây xuất hiện giữa một bầu trời nắng nóng vô cùng có giá trị với một người mẹ đang phải phơi nắng để làm việc ngoài đồng. Điều ước nhỏ nhoi mà thật là ý nghĩa, thật là cảm động. Nó thể hiện một tình yêu thương vừa sâu sắc lại vừa cụ thể, vừa thiết thực của người con đối với mẹ.

**Bài 5: 4 điểm**

Tả buổi bình minh

- Bài văn có đủ 3 phần, bố cục rõ ràng.

- Có kĩ năng dựng đọan, đảm bảo sự lô- gic, liên kết chặt chẽ giữa các câu văn trong đoạn.

- Diễn đạt trong sáng rõ ràng, mạch lạc, biết dùng các từ ngữ, hình ảnh sinh động.

- Nêu cảm xúc tự nhiên, chân thực

- Chữ viết đều nét , đúng chính tả, đúng ngữ pháp. Trình bày sạch sẽ.

*(Trên đây là một số gợi ý cơ bản về đáp án chấm . Trong quá trình chấm bài người chấm cần vận dụng linh hoạt đáp án chấm để chấm sát với thực tế bài làm của học sinh )*

**TRƯỜNG TH VÕ MIẾU I**

**ĐỀ KIỂM TRA KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG**

**HỌC SINH NĂNG KHIẾU (ĐỀ SỐ 13)**

**Môn Tiếng Việt Lớp 5**

( Thời gian làm bài 60 phút )

**Bài 1:** *Hãy đặt 4 câu trong đó có sử dụng 4 cặp QHT dùng để biểu thị quan hệ :*

* Nguyên nhân- kết quả.
* Điều kiện ( giả thiết ) - kết quả.
* Nhượng bộ (đối lập, tương phản ).
* Tăng tiến.

**Bài 2 :**

*Điền vế câu thích hợp vào chỗ trống để hoàn chỉnh các câu ghép chỉ quan hệ tăng tiến sau:*

a) Lan không chỉ chăm học ....

b) Không chỉ trời mưa to....

c) Trời đã mưa to.....

d) Đứa trẻ chẳng những không nín khóc ....

**Bài 3**: Đọc câu văn sau:

“**Trắng tròn như hạt nếp hạt tẻ đầu mùa**, hoa sấu kéo dài con đường hoa nhiều quãng cộm hẳn lên như cót gạo nào của khu phố bung vãi ra.”

*(Nguyễn Tuân)*

1. Những từ ngữ in đậm được hiểu là bộ phận làm rõ nghĩa cho danh từ nào trong câu văn trên?
2. Cách viết câu văn theo lối đảo ngữ như trên giúp nhà văn diễn tả được điều gì?

**Bài 4**:Em hãy viết một bài văn hoàn chỉnh tả về người mẹ kính yêu của mình.

***(Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm)***

**TRƯỜNG TH VÕ MIẾU I**

**HƯỚNG DẪN CHÂM BÀI KIỂM TRA KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG**

**HỌC SINH NĂNG KHIẾU (ĐỀ SỐ 13)**

**Môn Tiếng Việt Lớp 5**

**Bài 1: 2 điểm:** Mỗi ý đúng cho 0,5 điểm

 *\*Đáp án :*

 a) Vì tôi đạt học sinh giỏi nên bố mẹ thưởng cho tôi một chiếc xe đạp.

 b) Nếu trời mưa thì lớp ta sẽ hoãn đi cắm trại.

 c) Tuy gia đình gặp nhiều khó khăn nhưng bạn Nam vẫn phấn đấu học tốt.

 d) Không những trẻ con thích xem phim Tây Du Kí mà người lớn cũng rất thích.

**Bài 2: 1 điểm** Mỗi ý đúng cho 0,25 điểm

*\*Đáp án* :

a) .....mà Lan còn chăm làm.

b) ......mà gió còn thổi rất mạnh.

c) ......lại còn gió rét nữa.

d) .....mà nó lại còn khóc to hơn.

**Bài 3: 2 điểm**

*\*Đáp án tham khảo:*

a) Những từ ngữ in đậm có thể coi là bộ phận định ngữ của danh từ ***“hoa sấu”.***

b) Tác giả đã viết câu văn theo lối đảo ngữ nhằm diễn tả vẻ đẹp tinh khôi, độc đáo, gợi cảm và giàu ý nghĩa của hoa sấu, nhằm làm cơ sở cho sự xuất hiện hình ảnh so sánh độc đáo ở cuối câu: Hoa sấu như cót gạo nào của khu phố bung vãi ra.

**Bài 4: 5 điểm**

Tả hình dáng, tính tình và hoạt động của mẹ.

- Bài văn có đủ 3 phần, bố cục rõ ràng.

- Có kĩ năng dựng đọan, đảm bảo sự lô- gic, liên kết chặt chẽ giữa các câu văn trong đoạn.

- Diễn đạt trong sáng rõ ràng, mạch lạc, biết dùng các từ ngữ, hình ảnh sinh động.

- Nêu cảm xúc tự nhiên, chân thực

- Chữ viết đều nét , đúng chính tả, đúng ngữ pháp. Trình bày sạch sẽ.

*(Trên đây là một số gợi ý cơ bản về đáp án chấm . Trong quá trình chấm bài người chấm cần vận dụng linh hoạt đáp án chấm để chấm sát với thực tế bài làm của học sinh )*

**TRƯỜNG TH VÕ MIẾU I**

**ĐỀ KIỂM TRA KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG**

**HỌC SINH NĂNG KHIẾU (ĐỀ SỐ 14)**

**Môn Tiếng Việt Lớp 5**

( Thời gian làm bài 60 phút )

**Bài 1 :**

*Xác định từ loại của những từ được gạch chân dưới đây* :

* Anh ấy đang ***suy nghĩ***.
* Những ***suy nghĩ*** của anh ấy rất sâu sắc.
* Anh ấy sẽ ***kết luận*** sau.
* Những ***kết luận*** của anh ấy rất chắc chắn.
* Anh ấy ***ước mơ*** nhiều điều.
* Những ***ước mơ*** của anh ấy thật lớn lao.

**Bài 2** :

*Các từ gạch chân trong từng câu dưới đây bổ sung ý nghĩa gì cho ĐT đứng trước nó :*

1. Tuy rét ***vẫn*** kéo dài nhưng mùa xuân ***đã*** đến.
2. Những cành cây ***đang*** trổ lá, lại ***sắp*** buông toả những tán hoa.

**Bài 3** :

*Xác định từ loại của các từ trong các thành ngữ* :

* Đi ngược về xuôi.
* Nhìn xa trông rộng.
* nước chảy bèo trôi.

**Bài 4:** Kết thúc bài **“Tre Việt Nam**”, nhà thơ Nguyễn Duy viết:

Mai sau,

Mai sau,

Mai sau,

Đất xanh tre mãi xanh màu tre xanh.

Em hãy cho biết, những câu thơ trên nhằm khẳng định điều gì ? Cách diễn đạt của nhà thơ có gì độc đáo, góp phần khẳng định điều đó?

**Bài 5:** Thầy (cô) em thường chấm bài vào buổi tối. em hãy tưởng tượng và tả lại cảnh thầy (cô) em đang chấm bài cho các em.

***(Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm)***

**TRƯỜNG TH VÕ MIẾU I**

**HƯỚNG DẪN CHÂM BÀI KIỂM TRA KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG**

**HỌC SINH NĂNG KHIẾU (ĐỀ SỐ 14)**

**Môn Tiếng Việt Lớp 5**

**Bài 1: 1điểm**

*\*Đáp án* : Ý 1, 3, 5 là ĐT ; Ý 2, 4, 6 là DT.

**Bài 2: 1 điểm**

*\*Đáp án* :

- ***vẫn*** : bổ sung ý nghĩa tiếp diễn.

-  ***đã*** : bổ sung ý nghĩa thời gian ( quá khứ )

- ***đang*** : bổ sung ý nghĩa thời gian ( hiện tại )

- ***sắp*** : bổ sung ý nghĩa thời gian trong tương lai).

**Bài 3: 1 điểm**

*\*Đáp án* :

- DT: ***nước, bèo.***

- ĐT : ***đi , về, nhìn, trông***.

- TT : ***ngược, xuôi, xa, rộng***.

**Bài 4: 2 điểm**

*\*Đáp án tham khảo:*

Những câu thơ trong phần kết của bài “**Tre Việt Nam**” nhằm khẳng định một màu xanh vĩnh cửu của tre Việt Nam, qua đó khẳng định sức sống bất diệt của con người Việt Nam, truyền thống cao đẹp của dân tộc Việt Nam.

Bằng cách thay đổi cách ngắt nhịp và ngắt dòng (*Mai sau/ Mai sau/ Mai sau/* ), với biện pháp sử dụng điệp ngữ “***Mai sau***”, tác giả đã khiến cho người đọc có cảm giác như thời gian và không gian được mở ra vô tận, khiến cho ý thơ âm vang, bay bổng và đem đến cho người đọc những liên tưởng phong phú. Với việc sử dụng từ “***xanh***” 3 lần trong dòng thơ với những sự kết hợp khác nhau (**xanh** tre, **xanh** màu, tre **xanh**), tác giả đã tạo ra những nét nghĩa đa dạng, phong phú và khẳng định sự trường tồn của màu sắc, của sức sống của tre cũng như của dân tộc Việt Nam.

**Bài 5: 5 điểm**

Tả hình dáng, tính tình và hoạt động của cô giáo.

- Bài văn có đủ 3 phần, bố cục rõ ràng.

- Có kĩ năng dựng đọan, đảm bảo sự lô- gic, liên kết chặt chẽ giữa các câu văn trong đoạn.

- Diễn đạt trong sáng rõ ràng, mạch lạc, biết dùng các từ ngữ, hình ảnh sinh động.

- Nêu cảm xúc tự nhiên, chân thực

- Chữ viết đều nét , đúng chính tả, đúng ngữ pháp. Trình bày sạch sẽ.

*(Trên đây là một số gợi ý cơ bản về đáp án chấm . Trong quá trình chấm bài người chấm cần vận dụng linh hoạt đáp án chấm để chấm sát với thực tế bài làm của học sinh )*

**TRƯỜNG TH VÕ MIẾU I**

**ĐỀ KIỂM TRA KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG**

**HỌC SINH NĂNG KHIẾU (ĐỀ SỐ 15)**

**Môn Tiếng Việt Lớp 5**

( Thời gian làm bài 60 phút )

**Bài 1** :

*Cho các từ sau:*

Bác sĩ, nhân dân, hi vọng, thước kẻ, sấm, văn học, cái, thợ mỏ, mơ ước, xe máy, sóng thần, , chiếc, bàn ghế, gió mùa, xã, huyện, phấn khởi, tự hào, mong muốn, truyền thống, hoà bình.

 a) *Xếp các từ trên vào 2 loại* : DT và không phải DT

 b)*Xếp các DT tìm được vào các nhóm* : DT chỉ người, DT chỉ vật, DT chỉ hiện tượng, DT chỉ khái niệm, DT chỉ đơn vị.

**Bài 2 :**

*Xác định từ loại của những từ sau :*

Sách vở, kiên nhẫn, kỉ niệm, yêu mến, tâm sự,lo lắng, xúc động, nhớ, thương, lễ phép, buồn , vui, thân thương, sự nghi ngờ, suy nghĩ, cái đẹp, cuộc vui, cơn giận dữ, trìu mến, nỗi buồn.

**Bài 3:**

Em hiểu nghĩa các thành ngữ, tục ngữ sau như thế nào?

* Máu chảy ruột mềm
* Môi hở răng lạnh.
* Ăn vóc học hay.

**Bài 4:**

*Trong bài* ***“Tre Việt Nam****” của nhà thơ Nguyễn Duy có viết:*

Bão bùng thân bọc lấy thân

Tay ôm tay níu tre gần nhau thêm

Thương nhau tre chẳng ở riêng

Luỹ thành từ đó mà nên hỡi người.

*Hãy nêu lên vẻ đẹp của đoạn thơ trên?*

**Bài 5:** Hãy tả lại một người già mà em có dịp quan sát.

***(Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm)***

**TRƯỜNG TH VÕ MIẾU I**

**HƯỚNG DẪN CHÂM BÀI KIỂM TRA KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG**

**HỌC SINH NĂNG KHIẾU (ĐỀ SỐ 15)**

**Môn Tiếng Việt Lớp 5**

**Bài 1: 1 điểm**

*\* Đáp án* :

 a) - DT :....

- Không phải DT: ***phấn khởi, tự hào, mong muốn.***

 b)

- .....

- DT chỉ hiện tượng : ***sấm , sóng thần, gió mùa***.

- DT chỉ khái niệm : ***văn học, hoà bình , truyền thống.***

- DT chỉ đơn vị : ***cái , xã, huyện.***

**Bài 2: 1 điểm**

*\*Đáp án* :

- DT : ***sách vở, kỉ niệm, sự nghi ngờ, cái đẹp, cuộc vui, cơn giận dữ, nỗi buồn.***- ĐT : ***kiên nhẫn, yêu mến, tâm sự, lo lắng, xúc động, nhớ, thương, lễ phép, buồn, vui, suy nghĩ,.***

- TT : ***thân thương, trìu mến.***

**Bài 3: 2 điểm**

* Máu chảy ruột mềm : Tình thương yêu giữa những người ruột thịt.
* Môi hở răng lạnh: Anh em ruột thịt, bạn bè thân thiết phải biết yêu thương đùm bọc, che chở cho nhau nếu không đến một lúc nào đó sễ không tốt cho cả hai
* Ăn vóc học hay. câu tục ngữ *ăn vóc học hay* được hiểu là ăn khoẻ, học hành giỏi giang.

**Bài 4: 1 điểm**

*\*Đáp án tham khảo:*

Cây tre là một loài cây gắn bó mật thiết với đời sống của con người Việt Nam. Tre không chỉ có sức sống mạnh mẽ mà còn có thói quen sống thành luỹ, thành hàng. Họ hàng nhà tre luôn sống bao bọc, che chở, quấn quýt quây quần bên nhau. Bằng cách sử dụng biện pháp nhân hoá thông qua các từ “**ôm**”, “**níu”**, “**thương nhau”**,..., nhà thơ Nguyễn Duy không chỉ giúp ta hiểu rõ phẩm chất tốt đẹp của cây tre Việt Nam, mà qua đó còn giúp ta hiểu hơn những phẩm chất, những truyền thống cao đẹp của con người Vịêt Nam, dân tộc Việt Nam.

**Bài 5: 5 điểm**

Tả hình dáng, tính tình của người già .

- Bài văn có đủ 3 phần, bố cục rõ ràng.

- Có kĩ năng dựng đọan, đảm bảo sự lô- gic, liên kết chặt chẽ giữa các câu văn trong đoạn.

- Diễn đạt trong sáng rõ ràng, mạch lạc, biết dùng các từ ngữ, hình ảnh sinh động.

- Nêu cảm xúc tự nhiên, chân thực

- Chữ viết đều nét , đúng chính tả, đúng ngữ pháp. Trình bày sạch sẽ.

**TRƯỜNG TH VÕ MIẾU I**

**ĐỀ KIỂM TRA KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG**

**HỌC SINH NĂNG KHIẾU (ĐỀ SỐ 16)**

**Môn Tiếng Việt Lớp 5**

( Thời gian làm bài 60 phút )

**Bài 1:** Xếp các từ sau vào hai nhóm :Từ đồng nghĩa ; Từ trái nghĩa :

*Nhân hậu , nhân từ , độc ác, bạc ác, nhân đức, nhân ái, nhân nghĩa , nhân văn, tàn nhẫn, tàn bạo, phúc hậu, phúc đức, bất nhân, bạo tàn, hung hãn, thương người như thể thương thân.*

**Bài 2:**Tìm từ thích hợp điền vào chỗ trống để hoàn thành các câu tục ngữ sau:

* Ở .... gặp lành.
* Thương ...như thể thương thân.
* Cây ...không sợ chết đứng.
* Tốt ... hơn tôt nước sơn.
* Tốt ... hơn lành áo.
* Đói cho .... rách cho thơm.
* Chết .... còn hơn sống đục.

**Bài 3:** Xếp các từ: châm chọc, chậm chạp, mê mẩn, mong ngóng, nhỏ nhẹ, mong mỏi, tươi tốt, phương hướng, vương vấn, tươi tắn vào hai cột ở bảng dưới đây:

|  |  |
| --- | --- |
| Từ ghép | Từ láy |
|  |  |

**Bài 4:** Xác đinh chủ ngữ, vị ngữ trong các câu sau:

1. Tiếng cá quẫy tũng toẵng xôn xao quanh mạn thuyền.
2. Những chú gà nhỏ như những hòn tơ lăn tròn trên bãi cỏ.
3. Học quả là khó khăn, vất vả.

**Bài 5:** Trong bµi **Bãc lÞch**, nhµ th¬ Bïi KiÕn Quèc cã viÕt:

Ngµy h«m qua ë l¹i

Trong vë hång cña con

Con häc hµnh ch¨m chØ

Lµ ngµy qua vÉn cßn.

Nhµ th¬ muèn nãi víi em ®iÒu g× qua ®o¹n th¬ trªn

**Bài 6:** Hãy thuật lại một buổi vui chơi thích thú của em trong mùa hè năm nay. (Bài viết khoảng 20 dòng)

***(Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm)***

**TRƯỜNG TH VÕ MIẾU I**

**HƯỚNG DẪN CHÂM BÀI KIỂM TRA KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG**

**HỌC SINH NĂNG KHIẾU (ĐỀ SỐ 16)**

**Bài 1: 1điểm :**

**-** Từ đồng nghĩa: *Nhân hậu , nhân từ , nhân đức, nhân ái, nhân nghĩa , nhân văn, phúc hậu, phúc đức, , thương người như thể thương thân.*

- Từ trái nghĩa: *độc ác, bạc ác, tàn nhẫn, tàn bạo, bất nhân, bạo tàn, hung hãn,*

**Bài 2: 1điểm**

* Thương **người** như thể thương thân.
* Cây **ngay** không sợ chết đứng.
* Tốt **gỗ** hơn tôt nước sơn.
* Tốt **danh** hơn lành áo.
* Đói cho **sạch** rách cho thơm.
* Chết **trong** còn hơn sống đục.

**Bài 3: 1điểm :** Xếp như sau:

|  |  |
| --- | --- |
| Từ ghép | Từ láy |
| Chậm chạp, mê mẩn, mong mỏi, tươi tắn, vương vấn | Châm chọc, mong ngóng, nhỏ nhẹ, tươi tốt, phương hướng |

**Bài 4: 1,5điểm** Xác định như sau:

1. Tiếng cá quẫy tũng toẵng / xôn xao quanh mạn thuyền.

CN VN

1. Những chú gà nhỏ như những hòn tơ / lăn tròn trên bãi cỏ.

CN VN

1. Học / quả là khó khăn, vất vả.

CN VN

**Bài 5: 1 điểm.** Nhµ th¬ muèn nãi: KÕt qu¶ häc tËp ch¨m chØ cña ngµy h«m qua ®­îc thÓ hiÖn râ trªn ***trang vë hång*** ®Ñp ®Ï cña tuæi th¬, nã sÏ ®­îc l­u gi÷ m·i m·i cïng víi thêi gian. V× vËy cã thÓ nãi ***ngµy h«m qua*** sÏ kh«ng bao giê bÞ mÊt ®i.

**Bài 6: 4,5 điểm**

- Bài văn có đủ 3 phần, bố cục rõ ràng.

- Có kĩ năng dựng đọan, đảm bảo sự lô- gic, liên kết chặt chẽ giữa các câu văn trong đoạn.

- Diễn đạt trong sáng rõ ràng, mạch lạc, biết dùng các từ ngữ, hình ảnh sinh động.

- Nêu cảm xúc tự nhiên, chân thực

- Chữ viết đều nét , đúng chính tả, đúng ngữ pháp. Trình bày sạch sẽ.

*(Trên đây là một số gợi ý cơ bản về đáp án chấm . Trong quá trình chấm bài người chấm cần vận dụng linh hoạt đáp án chấm để chấm sát với thực tế bài làm của học sinh )*

**TRƯỜNG TH VÕ MIẾU I**

**ĐỀ KIỂM TRA KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG**

**HỌC SINH NĂNG KHIẾU (ĐỀ SỐ 17)**

**Môn Tiếng Việt Lớp 5**

( Thời gian làm bài 60 phút )

**Bài 1:**

XÕp c¸c tõ sau thµnh c¸c cÆp tõ tr¸i nghÜa: c­êi, gän gµng, míi, hoang phÝ, ån µo, khÐo, ®oµn kÕt, nhanh nhÑn, cò, bõa b·i, khãc, lÆng lÏ, chia rÏ, chËm ch¹p, vông, tiÕt kiÖm.

**Bài 2:**

Cho c¸c tõ sau: ***m¶i miÕt, xa x«i, xa l¹, ph¼ng lÆng, ph¼ng phiu, mong ngãng, mong mái, m¬ mµng, m¬ méng.***

a) XÕp c¸c tõ trªn thµnh hai nhãm: tõ ghÐp, tõ l¸y.

b) Cho biÕt tªn gäi cña kiÓu tõ ghÐp, kiÓu tõ l¸y ë mçi nhãm trªn.

**Bài 3:**

X§ c¸c bé phËn CN, VN, TN cña mçi c©u trong ®o¹n v¨n sau:

“Håi cßn ®i häc, H¶i rÊt say mª ©m nh¹c. Tõ c¸i c¨n g¸c nhá cña m×nh, H¶i cã thÓ nghe thÊy tÊt c¶ c¸c ©m thanh n¸o nhiÖt ån · cña thµnh phè thñ ®«.”

**Bài 4:**

Trong bµi th¬ “Dõa ¬i”, nhµ th¬ Lª Anh Xu©n cã viÕt:

Dõa vÉn ®øng hiªn ngang cao vót,

L¸ vÉn xanh rÊt mùc dÞu dµng,

RÔ dõa b¸m s©u vµo lßng ®Êt,

Nh­ d©n lµng b¸m chÆt quª h­¬ng.

Em h·y cho biÕt: h×nh ¶nh c©y dõa trong ®o¹n th¬ trªn nãi lªn nh÷ng ®IÒu g× ®Ñp ®Ï cña ng­êi d©n miÌn Nam trong kh¸ng chiÕn chèng MÜ?

**Bài 5:**

ë s©n tr­êng hay trong c«ng viªn, em ®· tõng ®­îc tham gia nhiÒu trß ch¬i thó vÞ. H·y chän mét trß ch¬i mµ em yªu thÝch ®Ó t¶ l¹i c¶nh vui ch¬i cña em vµ c¸c b¹n.

***(Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm)***

**TRƯỜNG TH VÕ MIẾU I**

**HƯỚNG DẪN CHÂM BÀI KIỂM TRA KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG**

**HỌC SINH NĂNG KHIẾU (ĐỀ SỐ 17)**

**Bài 1: 1 điểm**

c­êi- khãc, gän gµng- bõa b·i, míi- cò , hoang phÝ - tiÕt kiÖm ; ån µo- lÆng lÏ, khÐo - vông, ®oµn kÕt - chia rÏ, nhanh nhÑn- chËm ch¹p.

**Bài 2: 2 điểm**

 a) XÕp ®óng c¸c tõ ®· cho thµnh hai nhãm:

- Tõ l¸y: m¶i miÕt, xa x«i, ph¼ng phiu, mong mái, m¬ mµng.

- Tõ ghÐp: xa l¹, ph¼ng lÆng, mong ngãng, m¬ méng.

b) Nªu ®óng tªn gäi:

- KiÓu tõ ghÐp: tõ ghÐp cã nghÜa tæng hîp.

- KiÓu tõ l¸y: l¸y ©m.

**Bài 3: 1 điểm**

 X¸c ®Þnh nh­ sau:

Håi cßn ®i häc, / H¶i / rÊt say mª ©m nh¹c. Tõ c¸i c¨n g¸c nhá cña m×nh, / H¶i

 TN CN VN TN CN

/ cã thÓ nghe thÊy tÊt c¶ c¸c ©m thanh n¸o nhiÖt ån · cña thµnh phè thñ ®«.”

 VN

**Bài 4: 1 điểm**

**.** Qua bµi th¬, ta thÊy ®­îc nh÷ng ®iÒu ®Ñp ®Ï vÒ ng­êi d©n MiÒn Nam trong kh¸ng chiÕn chèng MÜ (qua h×nh ¶nh c©y dõa trong bµi th¬):

- C©u ***Dõa vÉn ®øng hiªn ngang cao vót*** cã ý ca ngîi phÈm chÊt kiªn c­êng, anh dòng, hiªn ngang, tù hµo trong chiÕn ®Êu.

- C©u ***L¸ vÉn xanh rÊt mùc dÞu dµng*** ý nãi phÈm chÊt v« cïng trong s¸ng, thuû chung, dÞu dµng, ®Ñp ®Ï trong cuéc sèng.

- C¸c c©u: ***RÔ dõa b¸m s©u vµo lßng ®Êt/ Nh­******d©n lµng b¸m chÆt qu****ª* ***h­¬ng***ý nãi phÈm chÊt kiªn c­êng b¸m trô, g¾n bã chÆt chẽ víi m¶nh ®Êt quª h­¬ng miÒn Nam.

**Bài 5: 5 điểm**

Bµi viÕt kho¶ng 20 dßng víi nh÷ng néi dung sau:

- Nh÷ng nÐt næi bËt vÒ ho¹t ®éng vui ch¬i ( ë ®©u, ch¬i trß g×, nh÷ng ai tham gia, ng­êi vµ ho¹t ®éng tiªu biÓu diÔn ra nh­ thÕ nµo?...).

- C¶m xóc vµ suy nghÜ cña em ®èi víi trß ch¬i thÝch thó cña løa tuæi thiÕu nhi.

*(Trên đây là một số gợi ý cơ bản về đáp án chấm . Trong quá trình chấm bài người chấm cần vận dụng linh hoạt đáp án chấm để chấm sát với thực tế bài làm của học sinh )*

**TRƯỜNG TH VÕ MIẾU I**

**ĐỀ KIỂM TRA KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG**

**HỌC SINH NĂNG KHIẾU (ĐỀ SỐ 18)**

**Môn Tiếng Việt Lớp 5**

( Thời gian làm bài 60 phút )

**Bài 1 :** a, Xác định từ loại của những từ sau:

 *Niềm vui ,niềm nở, vui mừng , vui tươi*.

 b,Đặt câu với mỗi từ nêu trên.

**Bài 2:**

Tìm bộ phận chủ ngữ , bộ phận vị ngữ , bộ phận trạng ngữ của mỗi câu sau:

 a,Vào một đêm cuối xuân 1947, khoảng hai giờ sáng, trên đường đi công tác, Bác Hồ đến nghỉ chân ở một nhà bên đường.

 b,Cái hình ảnh trong tôi về cô, đến bây giờ, vẫn còn rõ nét.

**Bài 3**

a)Từ tiếng **trắng**, hãy thêm tiếng để tạo thành 4 từ,trong đó có từ ghép và từ láy. Nêu rõ từ nào là từ ghép, từ nào là từ láy.

b)Đặt câu với mỗi từ đã tìm được.

Bài 4

 Mở đầu bài thơ “Tiếng gà trưa”, nhà thơ Xuân Quỳnh viết:

“Trên đường hành quân xa

Dừng chân bên xóm nhỏ

Tiếng gà ai nhảy ổ:

“Cục, cục tác..cục ta..”

Nghe xao động nắng trưa

Nghe bàn chân đỡ mỏi

Nghe gọi về tuổi thơ”

 a,Em cảm nhận được điều gì qua đoạn thơ trên.

 b,Chỉ rõ cái hay, cái đẹp của từ “nghe” được dùng trong đoạn thơ.

**Bài 5**

Hãy tả lại một buổi sáng mùa xuân đẹp trời ở quê hương em ( bài viết khoảng 20 đến 25 dòng).

***(Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm)***

**TRƯỜNG TH VÕ MIẾU I**

**HƯỚNG DẪN CHÂM BÀI KIỂM TRA KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG**

**HỌC SINH NĂNG KHIẾU (ĐỀ SỐ 18)**

**Bài 1: 1 điểm**

a.Yêu cầu học sinh xác định được:

- Niềm vui là danh từ

- Vui mừng là động từ .

- Niềm nở , vui tươi là tính từ .

 Học sinh xác định đúng mỗi từ : cho 0,25 điểm .

**Bài 2** :**1 điểm**

Bộ phận chủ ngữ , bộ phận vị ngữ , bộ phận trạng ngữ của mỗi câu được xác định như sau:

 a,Vào một đêm cuối xuân 1947, / khoảng hai giờ sáng, /trên đường đi công tác, /

 TN TN TN

 Bác Hồ / đến nghỉ chân ở một nhà bên đường.

 CN VN

 b,Cái hình ảnh trong tôi về cô, / đến bây giờ, / vẫn còn rõ nét.

 CN TN VN

**Bài 3: 1 điểm**

a)- Từ ghép: trắng tinh, trắng hồng, trắng xóa

 - Từ láy: trăng trắng

b) Đặt câu: chẳng hạn: Em bé có làn da trắng hồng.

**Bài 4: 2 điểm**

***Tham khảo:***

Đoạn thơ trên tác giả sử dụng biện pháp nghệ thuật độc đáo như : biện pháp nhân hoá ( Rừng mơ ôm lấy núi ), dùng từ gợi cảm ( Gió chiều đông gờn gợn – từ láy , Mây trắng đọng thành hoa ), và cặp từ trái nghĩa ( Hương bay gần bay xa …)

Cách miêutả rất đặc sắc : theo một thứ tự từ xa tới gần rồi từ gần đến xa tạo nên vẻ đẹp giao hoà của thiên nhiên, của trời đất đọng lại trên cánh hoa mơ và từ đó hương mơ toả ra rộng mãi ra tưởng như không bao giờ dứt .

 Đoạn thơ là sự thể hiện của vẻ đẹp của rừng mơ đẹp như một bức tranh hùng vĩ và hoành tráng ; có núi cao , có mây trắng đọng lại trên từng cánh hoa , tạo nên sắc màu , hương thơm thanh khiết của mơ .Sắc màu ấy , hương thơm ấy cứ lan toả mãI trong không gian như là vô tận .

**Bài 5: 5 điểm**

 - Viết đúng thể loại văn miêu tả .

 - Bố cục rõ ràng , trình tự hợp lý .

 - Diễn đạt trôichảy , viết văn bản có hình ảnh , có cảm xúc ; trình bày sạch sẽ , chữ viết rõ ràng , ít phạm lỗi dùng từ , lỗi chính tả và ngữ pháp .

 - Miêu tả được vẻ đẹp của quê hương vào một buổi sáng mùa xuân đẹp trời , qua đó thể hiện được lòng yêu thiên nhiên và tình yêu quê hương của người viết .( Bài viết thể hiện được sự hợp lý giữa thời gian , không gian, cảnh sắc và tình cảm con người ) .

*(Trên đây là một số gợi ý cơ bản về đáp án chấm . Trong quá trình chấm bài người chấm cần vận dụng linh hoạt đáp án chấm để chấm sát với thực tế bài làm của học sinh )*

**TRƯỜNG TH VÕ MIẾU I**

**ĐỀ KIỂM TRA KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG**

**HỌC SINH NĂNG KHIẾU (ĐỀ SỐ 19)**

**Môn Tiếng Việt Lớp 5**

( Thời gian làm bài 60 phút )

**Bài 1** (2đ):

 a/ Em hãy giải nghĩa từ ***“xuân”*** trong các câu sau:

 - *Xuân*(1)­ về, trăm hoa đua nở.

 - Nhân dân ta ra sức xây dựng đất nước ngày một thêm *xuân*(2).

 b/ Tìm các quan hệ từ có trong đoạn trích sau:

 “Thằng Thắng, con cá vược của thôn Bần và là địch thủ bơi lội đáng gờm nhất của bọn trẻ, lúc này đang ngồi trên chiếc thuyền đậu ở ngoài cùng. Nó trạc tuổi thằng Chân “phệ”nhưng cao hơn hẳn cái đầu…” *(Theo Nguyên Ngọc)*

**Bài 2**(1đ): Em hãy xác định bộ phận *trạng ngữ, chủ ngữ, vị ngữ* của các câu sau:

a/ Từ trên một bụi tre cuối nẻo của làng, vọng lại tiếng mấy con chim cu gáy.

b/ Ở phía Tây bờ sông Hồng, những cây bàng xanh biếc xoè tán rộng, soi bóng mặt nước.

**Bài 3** (1đ): Em hãy phân các từ sau thành 2 nhóm: từ ghép và từ láy.*chật chội, xem xét, miệt mài, mệt mỏi, mềm mỏng, lung linh, lỏng lẻo, thong thả, giặt giũ, mong muốn.*

 **Bài 4** (2đ):Trong bài*Việt Nam thân yêu* , nhà thơ Nguyễn Đình Thi có viết:

 **“** Việt Nam đất nước ta ơi!

Mênh mông biển lúa đâu trời đẹp hơn

 Cánh cò bay lả rập rờn

Mây mờ che đỉnh Trường Sơn sớm chiều.”

 *(Nguyễn Đình Thi)*

Em hãy viết đoạn văn ngắn bày tỏ cảm nghĩ của mình về đất nước Việt Nam qua đoạn thơ trên.

**Bài 5:** (4 điểm) Thế là mùa đông rét mướt đã ra đi. Mùa xuân xinh đẹp lại về, cây cối đâm chồi nảy lộc, trăm hoa đua nở, vạn vật tràn đầy sức sống mới.

 Em hãy viết một đoạn văn ngắn (khoảng 20 dòng) tả cảnh nơi em ở vào mùa xuân tươi đẹp đó.

**TRƯỜNG TH VÕ MIẾU I**

**HƯỚNG DẪN CHÂM BÀI KIỂM TRA KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG**

**HỌC SINH NĂNG KHIẾU (ĐỀ SỐ 19)**

**Bài 1:** (1 đ)

 a/ Học sinh giải nghĩa đúng mỗi từ ghi 0,5 điểm

 - *Xuân*(1)­ : Mùa chuyển tiếp từ đông sang hạ, thời tiết ấm dần lên, thường được coi là mở đầu của năm *hoặc* chỉ một mùa trong năm.

 - X*uân*(2): diễn tả sự tươi đẹp, tràn đầy sức sống.

 b/ Học sinh xác định đúng các quan hệ từ ghi 1 điểm: của, và, ở, nhưng.

**Bài 2:** (1đ) Xác định đúng thành phần 1 câu ghi 0,5 điểm

a/ Từ trên một bụi tre cuối nẻo của làng, vọng lại /tiếng mấy con chim cu gáy.

 TN VN CN

b/ Ở phía Tây bờ sông Hồng,/ những cây bàng xanh biếc/ xoè tán rộng,

 TN CN VN

soi bóng mặt nước.

**Bài 3:** (1 đ) Học sinh xếp đúng các từ thành 2 nhóm như sau, ghi 1 điểm:

 - **Từ ghép:** xem xét, mệt mỏi, mềm mỏng, giặt giũ, mong muốn.

 - **Từ láy:** chật chội, miệt mài, lung linh, lỏng lẻo, thong thả.

 Xếp sai hoặc sót, cứ mỗi từ trừ 0,1 điểm.

**Bài 4:** (2 đ)

Học sinh có thể bày tỏ cảm nghĩ theo nhiều hướng khác nhau miễn sao đảm bảo về nội dung và cách diễn đạt.

 - Nội dung: Đất nước Việt Nam thật giàu đẹp và đáng yêu, thể hiện qua những hình ảnh: *biển lúa* rộng mênh mông (hứa hẹn sự ấm no), *cánh cò bay lả rập rờn* (gợi nét giản dị, đáng yêu). Đất nước Việt Nam thật đáng tự hào với cảnh hùng vĩ mà nên thơ, thể hiện qua hình ảnh *đỉnh Trường Sơn* cao vời vợi sớm chiều mây phủ.... (1 điểm).

 - Diễn đạt: dùng từ hay, viết đúng câu, đúng đoạn, không sai lỗi chính tả (0,5 điểm). Văn mạch lạc, cảm xúc, không quá số dòng qui định (0,5 điểm).

**Bài 5:** (5 đ)

 Bài viết có độ dài khoảng 20 dòng. Viết đúng thể loại văn miêu tả, kiểu bài tả cảnh. Nội dung thể hiện được yêu cầu của bài: tả cảnh nơi em ở vào mùa xuân tươi đẹp. Nội dung bài viết cần làm rõ các ý:

 - *Vẻ đẹp quang cảnh nơi em ở tràn đầy sức sống đang độ xuân về* ( bầu trời trong xanh, cây cối hai bên đường đâm chồi nảy lộc, chim chóc hót líu lo, tiết trời ấm áp, ong bướm rập rờn; âm thanh, màu sắc....).

 *- Những đổi mới nơi em ở:*

 \* Vùng ngoại ô - nông thôn:

 + Làng quê xanh mướt một màu: cánh đồng lúa xanh rì đang thì con gái, cây cối trong vườn xanh tốt...

 + Đường thôn, ngõ xóm xanh - sạch, nhà vừa được xây dựng, tu sửa, thay áo mới, đời sống nhân dân no ấm.

 + Các ngành nghề truyền thống (bánh khô mè, chiếu, nón...) hoạt động

 + Chợ quê bày bán các loại hàng hoá, tấp nập người mua bán....

 *- Cảm xúc và suy nghĩ của em về cảnh nơi em ở vào mùa xuân tươi đẹp.*

 Bài viết thể hiện rõ 3 phần. Diễn đạt ý trôi chảy, dùng từ đúng, có một số câu văn hay, biết sử dụng một số biện pháp tu từ vào bài viết. Viết câu không sai ngữ pháp, không sai chính tả đạt ở mức điểm xuất sắc: 4 điểm.

 Tuỳ theo mức độ sai xót về ngữ pháp, lỗi về diễn đạt và chữ viết có thể cho ở các mức điểm 3,5 điểm; 2,0 điểm; ...1,0 điểm; 0,5 điểm.

*(Trên đây là một số gợi ý cơ bản về đáp án chấm . Trong quá trình chấm bài người chấm cần vận dụng linh hoạt đáp án chấm để chấm sát với thực tế bài làm của học sinh )*

**TRƯỜNG TH VÕ MIẾU I**

**ĐỀ KIỂM TRA KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG**

**HỌC SINH NĂNG KHIẾU (ĐỀ SỐ 20)**

**Môn Tiếng Việt Lớp 5**

( Thời gian làm bài 60 phút )

**Bài 1 :**

*Xác định các vế câu và các QHT , cặp QHT trong từng câu ghép dưới đây :*

 a) Tại lớp trưởng vắng mặt nên cuộc họp lớp bị hoãn lại.

 b) Vì bão to nên cây cối đổ nhiều.

 c) Nó không chỉ học giỏi Toán mà nó còn học giỏi Tiếng Việt.

 d) Do nó học giỏi văn nên nó làm bài rất tốt.

**Bài 2 :**

*Tìm nghĩa ở cột B nối với từ thích hợp ở cột A:*

 **A B**

 ***Do***  a) Biểu thị điều sắp nêu ra là nguyên nhân dẫn đến kếtquả

 tốt đẹp được nói đến

 ***Tại***  b) Biểu thị điều sắp nêu ra là nguyên nhân của sự việc

 được nói đến

 ***Nhờ*** c) Biểu thị điều sắp nêu ra là nguyên nhân của sự việc

 không hay được nói đến

**Bài 3:**Xác định nghĩa của từ công trong các câu dưới đây:

1. Kẻ góp của, người góp công .
2. Một công đôi việc.

**Bài 4:**

Trong bài “ Chú đi tuần” của nhà thơ Trần Ngọc có viết :

- Rét thì mặc rét cháu ơi!

Chú đi giưc mãi ấm nơi cháu nằm.

Mai các cháu hoch hành tiến bộ

Đời đẹp tươi khăn đỏ tung bay

Cháu ơi ! ngủ nhé cho say...

Đặt hình ảnh người chiến sĩ đi tuần bên hình ảnh giấc ngủ bình yên của học sinh, tác giả bài thơ muốn nói lên điều gì?

**Bài 5:**

Tả một ca sĩ (hoăch diễn viên múa, kịch , xiếc,..) mà em yêu thích .

***(Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm)***

**TRƯỜNG TH VÕ MIẾU I**

**HƯỚNG DẪN CHÂM BÀI KIỂM TRA KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG**

**HỌC SINH NĂNG KHIẾU (ĐỀ SỐ 20)**

**Bài 1: (1 đ)**

 a) Tại lớp trưởng vắng mặt nên cuộc họp lớp bị hoãn lại.

 b) Vì bão to nên cây cối đổ nhiều.

 c) Nó không chỉ học giỏi Toán mà nó còn học giỏi Tiếng Việt.

 d) Do nó học giỏi văn nên nó làm bài rất tốt.

**Bài 2: (1 đ)**

*\*Đáp án :*

 a) Nhờ

 b) Do

 c) Tại

**Bài 3: (1,5 đ)**

Nghĩa của từ công : Sức lao động bỏ ra để làm việc gì đó.

**Bài 4: (2,5 đ)**

*Tham khảo:*

Đặt hình ảnh người chiến sĩ đi tuần bên hình ảnh giấc ngủ bình yên của học sinh, tác giả bài thơ muốn ca ngợi tinh thần chịu đựng gian khổ, làm việc tận tụy và thầm lặng vì hạnh phúc của tuổi thơ

“- Rét thì mặc rét cháu ơi!

Chú đi giưc mãi ấm nơi cháu nằm.”

Chú đi tuần trong đêm khuya gió rét để cháu được ngủ ấm, ngủ say trong bình

yên. Hình ảnh chủ đi tuần là hình ảnh của một người lao động bình thường

mà vĩ đại; làm việc và cống hiến vì tuổi thơ.

**Bài 5: (4 đ)**

- Bài văn có đủ 3 phần, bố cục rõ ràng.

- Tả được những nét nổi bật về ngoại hình, thái độ , cử chỉ và hoạt động của người ca sĩ ,diễn viên,trên sân khấu.

- Có kĩ năng dựng đọan, đảm bảo sự lô- gic, liên kết chặt chẽ giữa các câu văn trong đoạn.

- Diễn đạt trong sáng rõ ràng, mạch lạc, biết dùng các từ ngữ, hình ảnh sinh động.

- Nêu cảm xúc tự nhiên, chân thực

- Chữ viết đều nét , đúng chính tả, đúng ngữ pháp. Trình bày sạch sẽ.

*(Trên đây là một số gợi ý cơ bản về đáp án chấm . Trong quá trình chấm bài người chấm cần vận dụng linh hoạt đáp án chấm để chấm sát với thực tế bài làm của học sinh )*

**TRƯỜNG TH VÕ MIẾU I**

**ĐỀ KIỂM TRA KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG**

**HỌC SINH NĂNG KHIẾU (ĐỀ SỐ 21)**

**Môn Tiếng Việt Lớp 5**

( Thời gian làm bài 60 phút )

**Bài 1:**

*Điền vế câu thích hợp vào chỗ trống để hoàn chỉnh các câu ghép chỉ quan hệ tăng tiến sau:*

a) Lan không chỉ chăm học ....

b) Không chỉ trời mưa to....

c) Trời đã mưa to.....

d) Đứa trẻ chẳng những không nín khóc ....

**Bài 2:**

*Đặt câu với mỗi quan hệ từ sau:*

***của, để, do, bằng, với, hoặc.***

**Bài 3:**

Nghĩa của cụm từ *công dân danh dự* và *danh dự công dân* khác nhau ở chỗ nào ?

**Bài 4:**

 “***Hạt gạo làng ta***

***Có vị phù sa***

***Của sông Kinh Thầy***

***Có hương sen thơm***

***Trong hồ nước đầy***

***Có lời mẹ hát***

***Ngọt bùi hôm nay”***

(***Hạt gạo làng ta*** *- Trần Đăng Khoa)*

*Em hãy nêu cảm xúc của tác giả về “****Hạt gạo làng ta****” qua đoạn thơ trên.*

**Bài 5:**

Tả một người đang bán hàng mà em có dịp quan sát ở địa phương (hoặc ở nơi khác.)

***(Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm)***

**TRƯỜNG TH VÕ MIẾU I**

**HƯỚNG DẪN CHÂM BÀI KIỂM TRA KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG**

**HỌC SINH NĂNG KHIẾU (ĐỀ SỐ 21)**

**Bài 1 (1 điểm )**

*\*Đáp án* :

a) .....mà Lan còn chăm làm.

b) ......mà gió còn thổi rất mạnh.

c) ......lại còn gió rét nữa.

d) .....mà nó lại còn khóc to hơn.

**Bài 2 (1 điểm )**

**\*VD:**

- Quyển sách này là của em.

- Em luôn chăm chỉ để bố mẹ vui lòng.

- Cây xoài này do ông em trồng.

- Ngôi nhà này xây bằng đá ong.

- Tôi với Lan là đôi bạn thân.

- Chiều nay tôi đi chơi hoặc đi thăm bà.

**Bài 3 (1 điểm )**

***Đáp án :***

*công dân danh dự:* Không phải là công dân chính thức mà trên danh nghĩa, do xã hội tôn vinh, nhằm tỏ sự kính trọng.

*danh dự công dân:* Sự coi trong của dư luận xã hội, dựa trên giá trị tinh thần , đạo đức tốt đẹp của công dân.

**Bài 4 (2 điểm )**

*\*Đáp án:*

“Hạt gạo làng ta” chính là hình ảnh của quê hương, Nhờ gắn bó máu thịt với làng quê, nhờ óc tưởng tượng phong phú và bay bổng, Trần Đăng Khoa đưa ta đi từ cái hữu hình (hạt gạo) đến cái vô hình. Hạt gạo chắt lọc cái tinh tuý của đất (vị phù sa), chắt lọc cái tinh tuý của nước (hương sen thơm) và ấp ủ cả cái tình của người (lời mẹ hát). Hạt gạo không những nuôi ta khôn lớn mà hạt gạo còn nặng tình, nặng nghĩa với đất, với nước và với người... Hạt gạo chính là hồn của quê hương

**Bài 5: (5 đ)**

- Bài văn có đủ 3 phần, bố cục rõ ràng.

- Tả được những nét nổi bật về ngoại hình, thái độ , cử chỉ và hoạt động của người bán hàng .

- Có kĩ năng dựng đọan, đảm bảo sự lô- gic, liên kết chặt chẽ giữa các câu văn trong đoạn.

- Diễn đạt trong sáng rõ ràng, mạch lạc, biết dùng các từ ngữ, hình ảnh sinh động.

- Nêu cảm xúc tự nhiên, chân thực

- Chữ viết đều nét , đúng chính tả, đúng ngữ pháp. Trình bày sạch sẽ.

*(Trên đây là một số gợi ý cơ bản về đáp án chấm . Trong quá trình chấm bài người chấm cần vận dụng linh hoạt đáp án chấm để chấm sát với thực tế bài làm của học sinh )*

**TRƯỜNG TH VÕ MIẾU I**

**ĐỀ KIỂM TRA KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG**

**HỌC SINH NĂNG KHIẾU (ĐỀ SỐ 22)**

**Môn Tiếng Việt Lớp 5**

( Thời gian làm bài 60 phút )

**Bài 1:**

*Hãy cho biết các câu sau đây là câu đơn hay câu ghép? Tìm CN, VN và Trạng ngữ của chúng:*

a) Dưới tầng đáy rừng, tựa như đột ngột, những chùm thảo quả đỏ chon chót /bỗng rực lên, bóng bẩy như chứa lửa, chứa nắng.

b) Đêm ấy, bên bếp lửa hồng, cả nhà tôi / ngồi trông nồi bánh, chuyện trò đến.

c) Cờ /bay trên những mái nhà, trên những cành cây, trên những góc phố.

**Bài 2:**

Hãy tìm các bộ phận song song có ở các câu của bài 2 và nói rõ chức vụ ngữ pháp của các BPSS đó.

**Bài 3:** *Hãy chỉ ra các biện pháp tu từ được sử dụng trong các câu thơ, câu văn sau:*

 a) ***Thân dừa bạc phếch tháng năm***

 ***Quả dừa – đàn lợn con nằm trên cao***

 ***Đêm hè hoa nở cùng sao***

 ***Tàu dừa - chiếc lược chải vào mây xanh.***

b) ***Sông La ơi sông La***

 ***Trong veo như ánh mắt***

 ***Bờ tre xanh êm mát***

 ***Mươn mướt đôi hàng mi.***

***c) Mặt trời bẽn lẽn núp sau sườn núi, phong cảnh nhuộm những màu sắc đẹp lạ lùng.***

**Bài 4:**

Hãy xây dựng một cốt chuyện có nội dung như sau:

Một lần em đã có một hành động thiếu trung thực. Em rất ân hận vì hành động đó của mình và đã tìm cách sửa chữa.

***(Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm)***

**TRƯỜNG TH VÕ MIẾU I**

**HƯỚNG DẪN CHÂM BÀI KIỂM TRA KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG**

**HỌC SINH NĂNG KHIẾU (ĐỀ SỐ 22)**

**Bài 1(2 điểm):**

- Các câu trên là câu đơn.

a) Dưới tầng đáy rừng, tựa như đột ngột, những chùm thảo quả đỏ chon chót

 TN TN CN

/bỗng rực lên, bóng bẩy như chứa lửa, chứa nắng.

 VN

b) Đêm ấy, bên bếp lửa hồng, cả nhà tôi / ngồi trông nồi bánh, chuyện trò đến ....

 TN TN CN VN VN

c) Cờ /bay trên những mái nhà, trên những cành cây, trên những góc phố.

 CN VN VN VN

**Bài 2(1 điểm)**

*\*Đáp án:*

Câu a: TNSS.

Câu b: TNSS, VNSS.

Câu c: VNSS.

**Bài 3 (2 điểm)**

***Đáp án:***

- Câu a,: *so sánh.*

- Câu b : *so sánh, nhân hoá.*

- Câu c : *nhân hoá*

**Bài 4: (5 điểm)**

- Bài văn có đủ 3 phần, bố cục rõ ràng.

- Có kĩ năng dựng đọan, đảm bảo sự lô- gic, liên kết chặt chẽ giữa các câu văn trong đoạn.

- Diễn đạt trong sáng rõ ràng, mạch lạc, biết dùng các từ ngữ, hình ảnh sinh động.

- Nêu cảm xúc tự nhiên, chân thực

- Chữ viết đều nét , đúng chính tả, đúng ngữ pháp. Trình bày sạch sẽ.

*(Trên đây là một số gợi ý cơ bản về đáp án chấm . Trong quá trình chấm bài người chấm cần vận dụng linh hoạt đáp án chấm để chấm sát với thực tế bài làm của học sinh )*

**TRƯỜNG TH VÕ MIẾU I**

**ĐỀ KIỂM TRA KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG**

**HỌC SINH NĂNG KHIẾU (ĐỀ SỐ 23)**

**Môn Tiếng Việt Lớp 5**

( Thời gian làm bài 60 phút )

**Bài 1 :**

*Phân biệt nghĩa của những từ đồng âm trong các cụm từ sau* :

1. ***Đậu tương - Đất lành chim đậu – Thi đậu .***
2. ***Bò kéo xe – 2 bò gạo – cua bò .***
3. ***Sợi chỉ - chiếu chỉ - chỉ đường - chỉ vàng.***

**Bài 2 :**

*Với mỗi từ , hãy đặt 2 câu để phân biệt các từ đồng âm* : ***chiếu, kén, mọc***.

**Bài 3 :**

Dựa vào nghĩa của tiếng **“hoà”,** chia các từ sau thành 2 nhóm, nêu nghĩa của tiếng **“hoà”** có trong mỗi nhóm :

***Hoà bình, hoà giải, hoà hợp, hoà mình, hoà tan, hoà tấu, hoà thuận, hoà vốn.***

**Bài 4:** Câu thơ sau có những hình ảnh nào đối lập nhau? Sự đối lập đó gợi cho người đọc cảm nhận được điều gì?

***Mồ hôi xuống, cây mọc lên***

***Ăn no, đánh thắng, dân yên, nước giàu.***

*(Thanh Tịnh)*

**Bài 5:**Hãy viết bài văn tả cảnh trận mưa rào.

***(Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm)***

**TRƯỜNG TH VÕ MIẾU I**

**HƯỚNG DẪN CHÂM BÀI KIỂM TRA KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG**

**HỌC SINH NĂNG KHIẾU (ĐỀ SỐ 23)**

**Bài 1: 1 điểm**

*\*Đáp án :*

a***) Đậu*** :Một loại cây trồng lấy quả, hạt - Tạm dừng lại - Đỗ , trúng tuyển.

b) ***Bò*** :Con bò (một loại động vật) – 1 đơn vị đo lường – di chuyểnn thân thể.

c) ***Chiếu*** : Sợi se dùng để khâu vá - lệnh bằng văn bản của vua chúa - Hướng dẫn – 1 đơn vị đo lường (đo vàng bạc)

**Bài 2: 1 điểm**

*\*Đáp án :*

- Ánh trăng ***chiếu*** qua kẽ lá / Bà tôi trải ***chiếu*** ra sân ngồi hóng mát.

- Con tằm đang làm ***kén*** / Cô ấy là người hay ***kén*** chọn.

- Mặt trời ***mọc*** / Bát bún ***mọc*** ngon tuyệt.

**Bài 3: 1điểm**

*Đáp án :*

* Nhóm 1 : ***hoà bình, hoà giải, hoà hợp, hoà thuận***, (tiếng hoà mang nghĩa : *trạng thái không có chiến tranh, yên ổn* )
* Nhóm 2 : ***hoà mình, hoà tan, hoà tấu*** (tiếng hoà mang nghĩa : *trộn lẫn vào nhau )*

**Bài 4: 2 điểm**

*\*Đáp án tham khảo:*

Câu thơ có những hình ảnh đối lập nhau là: “***Mồ hôi xuống***” > < “ ***Cây mọc lên***”.

` Sự đối lập đó gợi cho người đọc cảm nhận rõ nét hơn những thành quả lao động do sức lực của con người tạo ra, giúp người đọc càng thấy rõ hơn ý nghĩa và tầm quan trọng to lớn do lao động mang lại: Nhờ có lao động, con người mới có lương thực để ***“ ăn no***”, có sức lực để “***đánh thắng***”, để cho “***dân yên***”, từ đó đất nước mới giàu mạnh.

**Bài 5: 5 điểm**

- Bài văn có đủ 3 phần, bố cục rõ ràng.

- Có kĩ năng dựng đọan, đảm báo sự lô- gic, liên kết chặt chẽ giữa các câu văn trong đoạn.

+ Tả cảnh vật trước cơn mưa.

+ Tả cảnh vật trong cơn mưa.

+ Tả cảnh vật sau cơn mưa.

- Diễn đạt trong sáng rõ ràng, mạch lạc, biết dùng các từ ngữ, hình ảnh sinh động.

- Nêu cảm xúc tự nhiên, chân thực

- Chữ viết đều nét , đúng chính tả, đúng ngữ pháp. Trình bày sạch sẽ.

*(Trên đây là một số gợi ý cơ bản về đáp án chấm . Trong quá trình chấm bài người chấm cần vận dụng linh hoạt đáp án chấm để chấm sát với thực tế bài làm của học sinh )*

**TRƯỜNG TH VÕ MIẾU I**

**ĐỀ KIỂM TRA KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG**

**HỌC SINH NĂNG KHIẾU (ĐỀ SỐ 24)**

**Môn Tiếng Việt Lớp 5**

( Thời gian làm bài 60 phút )

**Bài 1:**

Với mỗi từ , hãy đặt 1 câu để phân biệt các từ đồng âm : ***Giá, đậu, bò ,kho,*** ***chín.***

*\*Đáp án*:

**VD:** Anh thanh niên hỏi ***giá*** chiếc áo treo trên ***giá.***

**Bài 2 :**

*Diễn đạt lại từng câu dưới đây cho rõ nghĩa hơn :*

1. ***Đầu gối đầu gối.***
2. ***Vôi tôi tôi tôi.***

**Bài 3:** Chọn từ thích hợp trong các từ sau để điền vào chỗ trống: ***hớp tác, hợp lí, hợp lực.***

a/ Bộ đội cùng nhân dân ... chống thiên tai.

b/ Cách giải quyết hợp tình ...

c/ Sự ... về kinh tế giữa nước ta với các nước trong khu vực.

Bài 4:

*Trong bài* ***“Về thăm nhà Bác****”, nhà thơ Nguyễn Đức Mậu viết:*

Ngôi nhà thuở Bác thiếu thời

Nghiêng nghiêng mái lợp bao đời nắng mưa

Chiếc giường tre quá đơn sơ

Võng gai ru mát những trưa nắng hè.

*Em hãy cho biết: Đoạn thơ trên giúp ta cảm nhận được điều gì đẹp đẽ, thân thương?*

Bài 5: *Hãy viết một đoạn văn tả cảnh sắc tươi đẹp của mùa xuân.*

***(Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm)***

**TRƯỜNG TH VÕ MIẾU I**

**HƯỚNG DẪN CHÂM BÀI KIỂM TRA KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG**

**HỌC SINH NĂNG KHIẾU (ĐỀ SỐ 24)**

**Bài 1: 1 điểm**

*\*Đáp án*:

**VD:** Anh thanh niên hỏi ***giá*** chiếc áo treo trên ***giá.***

**Bài 2: 1điểm**

*\*Đáp án :*

**VD :**

a) ***Đầu*** tôi ***gối*** lên ***đầu gối*** mẹ.

b) ***Vôi*** của ***tôi*** thì ***tôi*** phải đem đi ***tôi.***

**Bài 3: 1 điểm**

a/ Bộ đội cùng nhân dân ***hợp lực*** chống thiên tai.

b/ Cách giải quyết hợp tình ***hợp lí***

c/ Sự ***hợp tác*** về kinh tế giữa nước ta với các nước trong khu vực.

**Bài 4: 2 điểm**

*\*Đáp án tham khảo:*

Đoạn thơ đã giúp ta cảm nhận được sự đơn sơ, giản dị của ngôi nhà Bác Hồ đã sống thuở niên thiếu. Cũng như bao ngôi nhà khác của các làng quê Việt Nam, ngôi nhà của Bác cũng “***nghiêng nghiêng mái lợp***” (Mái được lợp bằng lá), cũng dãi nắng dầm mưa, cũng mộc mạc với chiếc giường tre, chiếc “***võng gai ru mát những trưa nắng hè***”. Song trong ngôi nhà đó, Bác Hồ đã được lớn lên trong tình cảm yêu thương tràn đầy của gia đình. Có thể nói, ngôi nhà đơn sơ mà đầy tình yêu thương đó chính là chiếc nôi ấm áp nuôi dưỡng tâm hồn, nuôi dưỡng tuổi thơ của Bác. Chính ngôi nhà đó đã góp phần tạo nên con người Bác, một vị lãnh tụ có tấm lòng nhân ái bao la.

**Bài 5: 5 điểm**

- Đoạn văn có đủ 3 phần, bố cục rõ ràng.

- Có kĩ năng dựng đọan, đảm báo sự lô- gic, liên kết chặt chẽ giữa các câu văn trong đoạn.

- Diễn đạt trong sáng rõ ràng, mạch lạc, biết dùng các từ ngữ, hình ảnh sinh động.

- Nêu cảm xúc tự nhiên, chân thực

- Chữ viết đều nét , đúng chính tả, đúng ngữ pháp. Trình bày sạch sẽ.

*(Trên đây là một số gợi ý cơ bản về đáp án chấm . Trong quá trình chấm bài người chấm cần vận dụng linh hoạt đáp án chấm để chấm sát với thực tế bài làm của học sinh )*

**TRƯỜNG TH VÕ MIẾU I**

**ĐỀ KIỂM TRA KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG**

**HỌC SINH NĂNG KHIẾU (ĐỀ SỐ 25)**

**Môn Tiếng Việt Lớp 5**

( Thời gian làm bài 60 phút )

**Bài 1 :**

Dùng các từ dưới đây để đặt câu ( một câu theo nghĩa gốc, một câu theo nghĩa chuyển *) :* ***nhà, đi, ngọt.***

**Bài 2** :

Trong các từ gạch chân dưới đây, từ nào là từ đồng âm, từ nào là từ nhiều nghĩa :

a)***Vàng*** :

- Giá ***vàng*** trong nước tăng đột biến .

- Tấm lòng ***vàng*** .

- Chiếc lá ***vàng*** rơi xuống sân trường .

b) ***Bay*** :

- Bác thợ nề đang cầm ***bay*** trát tường.

- Đàn cò đang ***bay*** trên trời .

- Đạn ***bay*** vèo vèo .

- Chiếc áo đã ***bay*** màu .

**Bài 3 :**

Với mỗi từ dưới đây của một từ, em hãy đặt 1 câu :

1. ***Cân*** ( là **DT, ĐT, TT** )
2. ***Xuân*** ( là **DT, TT** )

**Bài 4:**

***Những ngôi sao thức ngoài kia***

***Chẳng bằng mẹ đã thức vì chúng con***

***Đêm nay con ngủ giấc tròn***

***Mẹ là ngọn gió của con suốt đời***

(***Mẹ*** *- Trần Quốc Minh)*

Theo em, hình ảnh nào góp phần nhiều nhất làm nên cái hay của đoạn thơ trên? Vì sao?

Bài 5:

Quê hương tôi có con sông xanh biếc

Nước gương trong soi tóc những hàng tre

Tâm hồn tôi là một buổi trưa hè

Tỏa nắng xuống hàng tre lấp loáng.

Dựa vào khổ thơ trên em hãy tả vẻ đẹp côn sông quê và tình cảm yêu thương gắn bó của em đối với con sông đó.

***(Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm)***

**TRƯỜNG TH VÕ MIẾU I**

**HƯỚNG DẪN CHÂM BÀI KIỂM TRA KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG**

**HỌC SINH NĂNG KHIẾU (ĐỀ SỐ 25)**

**Bài 1: 1 điểm**

*\*Đáp án :*

- Nhà tôi đi vắng / Ngôi nhà đẹp quá .

- Em bé đang tập đi / Tôi đi du lịch .

- Quả cam ngọt quá / Chị ấy nói ngọt thật .

**Bài 2: 1 điểm**

*\*Đáp án :*

a) Giá ***vàng*** : *Từ nhiều nghĩa* (nghĩa gốc)

 Tấm lòng ***vàng*** : *Từ nhiều nghĩa* (nghĩa chuyển)

 Lá ***vàng*** : *Từ đồng âm*

b) - Cầm bay ***trát*** tường : *Từ đồng âm*

- Đàn cò ***bay*** : *từ nhiều nghĩa* ( nghĩa gốc )

- Đạn ***bay*** : *từ nhiều nghĩa* ( nghĩa chuyển)

- ***Bay*** màu : *từ nhiều nghĩa* (nghĩa chuyển )

**Bài 3: 1 điểm**

*\*Đáp án :*

a) - Mẹ em mua một chiếc ***cân*** đĩa.

 - Mẹ ***cân*** một con gà.

 - Hai bên ***cân*** sức ***cân*** tài .

b) - Mùa ***xuân*** đã về .

 - Cô ấy đang trong thời kì ***xuân*** sắc

**Bài 4: 2 điểm**

*\*Đáp án tham khảo:*

Theo em, hình ảnh “ngọn gió” trong câu “Mẹ là ngọn gió của con suốt đời” đã góp phần nhiều nhất làm nên cái hay của đoạn thơ trên. Hình ảnh đó cho ta thấy người mẹ giống như ngọn gió thổi cho con mát, ru cho con ngủ và đi vào giấc mơ. Ngọn gió ấy thổi cho con mát suốt cả cuộc đời giống như mẹ đã luôn làm việc cực nhọc để nuôi con khôn lớn, mong cho con sung sướng và hạnh phúc. Sự so sánh đẹp đẽ và sâu sắc đó cho ta thấy thấm thía hơn về tình mẹ , khiến cho đoạn thơ hay hơn, đẹp đẽ hơn.

**Bài 5: 5 điểm**

- Bài văn có đủ 3 phần, bố cục rõ ràng.

- Có kĩ năng dựng đọan, đảm bảo sự lô- gic, liên kết chặt chẽ giữa các câu văn trong đoạn.

- Diễn đạt trong sáng rõ ràng, mạch lạc, biết dùng các từ ngữ, hình ảnh sinh động.

- Nêu cảm xúc tự nhiên, chân thực

- Chữ viết đều nét , đúng chính tả, đúng ngữ pháp. Trình bày sạch sẽ.

*(Trên đây là một số gợi ý cơ bản về đáp án chấm . Trong quá trình chấm bài người chấm cần vận dụng linh hoạt đáp án chấm để chấm sát với thực tế bài làm của học sinh )*

**TRƯỜNG TH VÕ MIẾU I**

**ĐỀ KIỂM TRA KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG**

**HỌC SINH NĂNG KHIẾU (ĐỀ SỐ 26)**

**Môn Tiếng Việt Lớp 5**

( Thời gian làm bài 60 phút )

**Bài 1 ( 1 điểm ):** Tìm từ được lặp lại để liên kết câu:

Bé thích làm kĩ sư giống bố và thích làm cô giáo như mẹ. Lại có lúc bé thích làm bác sỹ để chữa bệnh cho ông ngoại, làm phóng viên cho báo Nhi đồng.

**Bài 2 ( 1 điểm ):** Chọn từ ngữ thích hợp trong ngoặc đơn ( cây đa, gốc đa, nó ) để điền vào chỗ trống trong đoạn văn dưới đây để tạo sự liên kết câu trong đoạn:

Hằng ngày, chúng em chạy nhảy quanh … và tưởng như … là bác bảo vệ làng. Từ đó mỗi lần về thăm nội em, bọn em đều ra đầu làng thăm … hiền lành … làm cho chúng em yêu thiên nhiên và quê hương mình.

**Bài 3 ( 1 điểm ):** Đặt câu có bộ phận trạng ngữ, chủ ngữ, vị ngữ.

**Bài 4 ( 2điểm ):** Nghĩ về dòng sông chảy ra biển, trong bài thơ “Cửa sông ” nhà thơ Quang Huy viết:

“Dù giáp mặt cùng biển rộng

Cửa sông chẳng dứt cội nguồn

Lá xanh mỗi lần trôi xuống

Bỗng nhớ một vùng núi non …”

Em hãy chỉ rõ hình ảnh nhân hoá được tác giả sử dụng trong khổ thơ và nêu lên ý nghĩa của hình ảnh đó.

**Bài 5 ( 5 điểm ):** Hãy kể một câu chuyện nói về tình bạn ( hoặc tình cảm gia đình, tình nghĩa thầy trò ) từng để lại ấn tượng sâu sắc đối với em trong những ngày thơ ấu.

***(Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm)***

**TRƯỜNG TH VÕ MIẾU I**

**HƯỚNG DẪN CHÂM BÀI KIỂM TRA KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG**

**HỌC SINH NĂNG KHIẾU (ĐỀ SỐ 26)**

**Bài 1 ( 1 điểm ):** Từ lặp lại là từ ***bé***

**Bài 2 ( 1 điểm ):** Thứ tự từ cần điền: ***gốc đa, cây đa, cây đa, nó.***

**Bài 3 ( 1 điểm ):** Học sinh tự đặt câu có bộ phận trạng ngữ, chủ ngữ, vị ngữ.

**Bài 4 ( 2điểm ):** Hình ảnh nhân hoá: Cửa sông dù giáp mặt cùng biển rộng nhưng chẳng dứt cội nguồn; Lá xanh mỗi lần rơi xuống bỗng nhớ một vùng núi non.

 Qua hình ảnh nhân hoá, tác giả muốn gửi gắm ý tưởng tốt đẹp: Ca ngợi tình cảm luôn gắn bó thuỷ chung, không quên cội nguồn cửa sông. Mặc dù đi tới tận nơi xa xôi nhất, nơi sông hoà vào biển rộng để rồi nhớ về cội nguồn chỉ còn là những chiếc lá xanh, thế mà tình cảm cứ sâu đậm một nỗi nhớ day dứt không nguôi: “Chẳng dứt cội nguồn”, “Nhớ một vùng núi non”.

**Bài 5 ( 5 điểm ):** Kể đúng theo yêu cầu của đề bài có đủ 3 phần ; kể được câu chuyện rõ ràng, chính xác ( 4 điểm ).

 Tuỳ mức độ sai sót về nội dung, chữ viết có thể cho 3,5 - 3 - 2,5 - 2 - 1,5 - 1 - 0,5.

*(Trên đây là một số gợi ý cơ bản về đáp án chấm . Trong quá trình chấm bài người chấm cần vận dụng linh hoạt đáp án chấm để chấm sát với thực tế bài làm của học sinh )*

**TRƯỜNG TH VÕ MIẾU I**

**ĐỀ KIỂM TRA KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG**

**HỌC SINH NĂNG KHIẾU (ĐỀ SỐ 27)**

**Môn Tiếng Việt Lớp 5**

( Thời gian làm bài 60 phút )

**Bài 1 ( 1 điểm ):** Nêu nghĩa của từ ***truyền thống***. Đặt câu có từ ***truyền thống***.

**Bài 2 ( 1 điểm ):** Chọn từ thích hợp để điền vào chỗ trống.

a) … kiến thức cho học sinh.

b) Kế tục và phát huy những … tốt đẹp.

c) Bài thơ có sức … mạnh mẽ.

d) Vua … cho con.

( truyền thống, truyền thụ, truyền ngôi, truyền cảm )

**Bài 3 ( 1 điểm ):** Ghép từ ngữ sau với từ ***truyền thống*** để tạo thành cụm từ có nghĩa: phát huy ; đoàn kết.

**Bài 4 ( 2điểm ):** Trong bài “ Nhớ Việt Bắc ”. Nỗi nhớ của người cán bộ về xuôi được nhà thơ Tố Hữu gợi tả như sau:

Ta về mình có nhớ ta

Ta về, ta nhớ những hoa cùng người.

Rừng xanh hoa chuối đỏ tươi

Đèo cao nắng ánh dao cài thắt lưng.

Ngày xuân mơ nở trắng rừng

Nhớ người đan nón chuốt từng sợi giang …

Em hãy cho biết: Người cán bộ về xuôi nhớ những gì ở chiến khu Việt Bắc? Nỗi nhớ ấy bộc lộ tình cảm gì ở người cán bộ ?

**Bài 5 ( 5 điểm ):** Em hãy tả một đồ vật gắn bó với em bằng những kỉ niêm khó quên.

***(Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm)***

**TRƯỜNG TH VÕ MIẾU I**

**HƯỚNG DẪN CHÂM BÀI KIỂM TRA KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG**

**HỌC SINH NĂNG KHIẾU (ĐỀ SỐ 27)**

**Bài 1 ( 1 điểm ):** Mỗi ý đúng cho ( 0,5 điểm )

a) Nghĩa của từ ***truyền thống***: Là lối sống và nếp nghĩ đã hình thành từ lâu đời và được truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác.

b) Đặt câu có từ ***truyền thống***: Nhân dân Việt Nam có truyền thống anh hùng.

**Bài 2 ( 1 điểm ):** Mỗi ý đúng cho ( 0,25 điểm )

a) truyền thụ

b) truyền thống

c) truyền cảm

d) truyền ngôi

**Bài 3 ( 1 điểm ):** Học sinh điền đúng mỗi cụm từ cho 0,5 điểm

- Phát huy truyền thống.

- Truyền thống đoàn kết.

**Bài 4 ( 2điểm ):** Học sinh nêu được:

Người cán bộ về xuôi nhớ cảnh và người ở chiến khu Việt Bắc. Nỗi nhớ ấy bộc lộ tình cảm yêu thương, gắn bó sâu nặng của người cán bộ với mảnh đất và con người Việt Bắc “cái nôi” của cách mạng Việt Nam trong những năm kháng chiến chống Pháp.

**\*Bài 5 ( 5 điểm ):** Viết được bài văn theo yêu cầu của đề bài, đủ 3 phần: Mở bài, thân bài, kết bài. Độ dài từ 15 câu trở lên. Dùng từ đúng, chữ viết rõ ràng, không mắc lỗi. Bố cục chặt chẽ, câu văn có hình ảnh.

a) Mở bài: 0,5 điểm

b) Thân bài: 3 điểm

- Tả bao quát 1 điểm

- tả chi tiết từng bộ phận của đồ vật đó cho 2 điểm

c) Kết bài: 0,5 điểm : Nêu được cảm nghĩ và cách giữ gìn của em.

*(Trên đây là một số gợi ý cơ bản về đáp án chấm . Trong quá trình chấm bài người chấm cần vận dụng linh hoạt đáp án chấm để chấm sát với thực tế bài làm của học sinh )*

**TRƯỜNG TH VÕ MIẾU I**

**ĐỀ KIỂM TRA KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG**

**HỌC SINH NĂNG KHIẾU (ĐỀ SỐ 28)**

**Môn Tiếng Việt Lớp 5**

( Thời gian làm bài 60 phút )

**Bài 1 ( 1 điểm ):** Câu tục ngữ sau nói về truyền thống gì?

a) Lá lành đùm lá rách.

b) Tay làm hàm nhai, tay quai miệng trễ.

**Bài 2 ( 1 điểm ):** Xếp các thành ngữ, tục ngữ sau vào các nhóm:

Có công mài sắt có ngày nên kim ; Đồng sức đồng lòng ; Kề vai sát cánh.

a) Truyền trống đoàn kết.

b) Truyền trống lao động cần cù

**Bài 3 ( 1 điểm ):** Đặt câu có từ ***truyền thống***

**Bài 4 ( 5 điểm ):** Trong bài thơ “ Tiếng ru ”, nhà thơ Tố Hữu có viết:

 “ Một ngôi sao chẳng sáng đêm

Một thân lúa chín chẳng nên mùa vàng.

 Một người đâu phải nhân gian?

Sống trăng, một đốm lửa tàn mà thôi ”.

 Từ cách diễn đạt giàu hình ảnh trong đoạn thơ trên, em hiểu nhà thơ muốn nói gì?

**Bài 5 ( 4 điểm ):** Em hãy tả một đồ vật gắn bó với em bằng những kỉ niêm khó quên

***(Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm)***

**TRƯỜNG TH VÕ MIẾU I**

**HƯỚNG DẪN CHÂM BÀI KIỂM TRA KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG**

**HỌC SINH NĂNG KHIẾU (ĐỀ SỐ 28)**

**Bài 1 ( 1 điểm ):** Học sinh nêu đúng mỗi ý cho 0,5 điểm.

a) Truyền thống nhân ái.

b) Truyền thống lao động cần cù.

**Bài 2 ( 1 điểm ):** Mỗi ý đúng cho 0,5 điểm.

a) Truyền trống đoàn kết: Đồng sức đồng lòng ; Kề vai sát cánh.

b) Truyền trống lao động cần cù: Có công mài sắt có ngày nên kim.

**Bài 3 ( 1 điểm ):** Học sinh tự đặt câu theo yêu cầu của đề bài.

\*Ví dụ: Dân tộc Việt Nam có truyền thống hiếu học.

**Bài 4 ( 2điểm ):** Qua cách diễn đạt giàu hình ảnh: Một ngôi sao thì ánh sáng yếu ớt,

một bông lúa chín thật nhỏ bé, một người quá ít so với loài người sống trên trái đất. Cách so sánh: Một người - đốm lửa tàn. Qua đó nhà thơ đưa ra lời khuyên chúng ta: Con người chỉ sống hữu ích trong mối quan hệ đoàn kết với tập thể, không nên tách rời khỏi tập thể, chỉ nghĩ đến riêng mình và sống cho mình mà thôi.

**Bài 5 ( 5 điểm ):** Viết được bài văn theo yêu cầu của đề bài, đủ 3 phần: Mở bài, thân bài, kết bài. Độ dài từ 15 câu trở lên. Dùng từ đúng, chữ viết rõ ràng, không mắc lỗi. Bố cục chặt chẽ, câu văn có hình ảnh.

a) Mở bài: 0,5 điểm

b) Thân bài: 3 điểm

- Tả bao quát 1 điểm

- Tả chi tiết từng bộ phận của đồ vật đó cho 2 điểm

c) Kết bài: 0,5 điểm: Nêu được cảm nghĩ và cách giữ gìn của em.

*(Trên đây là một số gợi ý cơ bản về đáp án chấm . Trong quá trình chấm bài người chấm cần vận dụng linh hoạt đáp án chấm để chấm sát với thực tế bài làm của học sinh )*

**TRƯỜNG TH VÕ MIẾU I**

**ĐỀ KIỂM TRA KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG**

**HỌC SINH NĂNG KHIẾU (ĐỀ SỐ 29)**

**Môn Tiếng Việt Lớp 5**

( Thời gian làm bài 60 phút )

**Bài 1 ( 1 điểm ):** Gạch một gạch ( / ) phân tích các vế câu, gạch 1 gạch dưới các cặp từ hô ứng.

a) Mẹ bảo sao thì con làm vậy.

b) Dân càng giàu thì nước càng mạnh.

**Bài 2 ( 1 điểm ):** Điền vào chỗ trống cặp từ hô ứng thích hợp.

a) Nó… về đến nhà, bạn nó … gọi đi ngay.

b) Tôi đi … , nó cũng theo đi …

**Bài 3 ( 1 điểm ):** Đặt một câu ghép có sử dụng cặp từ hô ứng đã học.

**Bài 4 ( 2điểm ):** Trong bài “ Khúc hát ru những em bé trên lưng mẹ ”,

 nhà thơ Nguyễn Khoa Điền viết về lời hát ru cất lên từ trái tim yêu thương

của người mẹ:

Ngủ ngon a- kay ơi; ngủ ngon a- kay hỡi

Mẹ thương a- kay, mẹ thương bộ đội

Con mơ cho mẹ hạt gạo trắng ngần

Mai sau con lớn vung chày lún sân …

Theo em, lời hát ru của người mẹ đã bộc lộ những điều gì đẹp đẽ và sâu sắc.

**Bài 5 ( 5 điểm ):** Tả một đồ vật trong nhà ( hoặc trên lớp học ) gần gũi và thân thiết đối với em.

***(Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm)***

**TRƯỜNG TH VÕ MIẾU I**

**HƯỚNG DẪN CHÂM BÀI KIỂM TRA KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG**

**HỌC SINH NĂNG KHIẾU (ĐỀ SỐ 29)**

**Bài 1 ( 1 điểm ):** Mỗi ý đúng cho 0,5 điểm

a) Mẹ bảo sao / thì con làm vậy.

b) Dân càng giàu / thì nước càng mạnh

**Bài 2 ( 1 điểm ):** Mỗi ý đúng cho 1 điểm

a) … vừa … đã …

b) … đâu … đấy.

**Bài 3 ( 1 điểm ):** Đặt đúng câu ghép có sử dụng cặp từ hô ứng.

\*Ví dụ: Cô giáo hướng dẫn thế nào thì các em làm thế ấy.

**Bài 4( 2điểm ):** Học sinh cần nêu được:

Lời hát ru của người mẹ bộc lộ tình cảm yêu thương sâu nặng đối với đứa con còn nhỏ, đối với anh bộ đội đang chiến đấu bảo vệ quê hương “ Mẹ thương a- kay, mẹ thương bộ đội ”.

Lời hát ru còn bộc lộ niềm hy vọng lớn lao và đẹp đẽ của mẹ “ Con mơ cho mẹ hạt gạo trắng ngần ” để nuôi anh bộ đội, để nuôi con khôn lớn giỏi giang. Đó là điều đẹp đẽ và sâu sắc bộc lộ qua lời hát ru từ trái tim yêu thương của người mẹ.

**Bài 5 ( 5 điểm ):** Bài viết đảm bảo các yêu cầu cơ bản sau được 4 điểm:

Viết được bài văn tả đồ vật theo yêu cầu của đề bài, đủ 3 phần: Mở bài, thân bài, kết bài theo yêu cầu đã học. Độ dài từ 15 câu trở lên ( có thể chọn tả đồ vật trong nhà: bàn học, giá sách ) hoặc trên lớp học ( như bàn ghế, bảng lớp… ) nhưng phải là đồ vật gần gũi và thân thiết với em. Dùng từ đúng, chữ viết rõ ràng, sạch sẽ, không mắc lỗi chính tả.

\*Lưu ý: Tuỳ mức độ sai sót về ý, cách diễn đạt, chữ viết có thể cho các mức điểm 3,5 - 3 - 2,5 - 2 - 1,5 - 1 - 0,5.

*(Trên đây là một số gợi ý cơ bản về đáp án chấm . Trong quá trình chấm bài người chấm cần vận dụng linh hoạt đáp án chấm để chấm sát với thực tế bài làm của học sinh )*

**TRƯỜNG TH VÕ MIẾU I**

**ĐỀ KIỂM TRA KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG**

**HỌC SINH NĂNG KHIẾU (ĐỀ SỐ 30)**

**Môn Tiếng Việt Lớp 5**

( Thời gian làm bài 60 phút )

**Bài 1 (1 điểm ):** Từng câu ghép dưới đây thuộc kiểu câu gì? (câu đơn hay câu

ghép)?

a) Ánh nắng ban mai trải xuống cánh đồng vàng óng, xua tan dần hơi lạnh mùa đông.

b) Trời rải mây trắng nhạt, biển mơ màng dịu hơi sương.

**Bài 2 ( 1 điểm ):** Từng câu ghép dưới đây thuộc kiểu câu gì? ( câu ghép có dùng từ nối hay câu ghép không dùng từ nối ).

a) Trần Thủ Độ có công lớn, vua cũng phải nể.

b) Lúa gạo quý vì ta phải đổ mồ hôi mới làm ra được.

**Bài 3 ( 1 điểm ):** Điền vế câu còn thiếu để hoàn chỉnh câu ghép.

a) Mưa càng lâu, …

b) Nam vừa bước chân lên xe buýt, …

**Bài 4 ( 2điểm ):** Trong bài thơ “ Trong lời mẹ hát ” nhà thơ Trương Nam Hương có viết:

Tuổi thơ trở đầy cổ tích

Dòng sông lời mẹ ngọt ngào

Đưa con đi cùng đất nước.

Chòng chành nhịp võng ca dao.

Tuổi thơ của con thật là diệu kỳ và trong sáng bởi con được sống trong lời ru ngọt ngào của mẹ. Điều đó được thể hiện như thế nào trong đoạn thơ trên?

**Bài 5 ( 5 điểm ):** Em hãy tả một đồ vật mà em yêu thích.

***(Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm)***

**TRƯỜNG TH VÕ MIẾU I**

**HƯỚNG DẪN CHÂM BÀI KIỂM TRA KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG**

**HỌC SINH NĂNG KHIẾU (ĐỀ SỐ 30)**

**Bài 1 ( 1 điểm ):** Trả lời đúng mỗi ý cho 0,5 điểm.

a) Câu đơn

b) Câu ghép

**Bài 2 ( 1 điểm ):** Trả lời đúng mỗi ý cho 0,5 điểm

a) Câu ghép không dùng từ nối.

b) Câu ghép có dùng từ nối.

**Bài 3 ( 1 điểm ):** Điềnđúng mỗi ý cho 0,5 điểm.

a) Mưa càng lâu, ***đường càng lầy lội.***

b) Nam vừa bước chân lên xe buýt, ***xe đã chuyển bánh***.

**Bài 4 ( 2điểm ):** Viết được đoạn văn khoảng 5 đến 7 câu nêu được ý cơ bản sau:

 Đoạn thơ cho ta thấy hình ảnh dòng sông, con thuyền quen thuộc được hiện lên trong lời ru của mẹ: Lời ru ấy dịu dàng, mênh mang như dòng sông, làm cho tuổi thơ con êm đềm và hấp dẫn như thế giới cổ tích. Lời ru ấy làm cho tâm hồn con thêm đẹp. Nó là hành trang theo con suốt cuộc đời.

**Bài 5 ( 5 điểm ):** Bài viết đảm bảo các yêu cầu cơ bản sau được 4 điểm:

Viết được bài văn tả đồ vật theo yêu cầu của đề bài, đủ 3 phần: Mở bài, thân bài, kết bài theo yêu cầu đã học. Độ dài từ 15 câu trở lên ( có thể chọn tả đồ vật trong nhà: bàn học, giá sách ) hoặc trên lớp học ( như bàn ghế, bảng lớp… ) nhưng phải là

đồ vật gần gũi và thân thiết với em. Dùng từ đúng, chữ viết rõ ràng, sạch sẽ, không mắc lỗi chính tả.

\*Lưu ý: Tuỳ mức độ sai sót về ý, cách diễn đạt, chữ viết có thể cho các mức điểm 3,5 - 3 - 2,5 - 2 - 1,5 - 1 - 0,5.

*(Trên đây là một số gợi ý cơ bản về đáp án chấm . Trong quá trình chấm bài người chấm cần vận dụng linh hoạt đáp án chấm để chấm sát với thực tế bài làm của học sinh )*

**TRƯỜNG TH VÕ MIẾU I**

**ĐỀ KIỂM TRA KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG**

**HỌC SINH NĂNG KHIẾU (ĐỀ SỐ 31)**

**Môn Tiếng Việt Lớp 5**

( Thời gian làm bài 60 phút )

**Bài 1 (1 điểm ):** Nêu tác dụng của dấu chấm ; dấu chấm hỏi ; dấu chấm than?

**Bài 2 ( 2 điểm ):** Chép lại đoạn văn dưới đây. Sau khi đã đặt dấu chấm vào những vị trí thích hợp ( nhớ viết hoa chữ cái dầu câu ).

 Rừng núi còn chìm đắm trong màn đêm trong bầu không khí đầy hơi ấm và lành

lạnh, mọi người đang ngon giấc trong những chiếc chăn đơn, bỗng một con gà trống vỗ cánh phành phạch và cất tiếng gáy lanh lảnh ở đầu bản.

**Bài 3 ( 1 điểm ):** Đặt một câu hỏi và dùng dấu câu thích hợp.

**Bài 4 ( 2điểm ):** Trong bài “ Nhớ Việt Bắc ”. Nỗi nhớ của người cán bộ về xuôi được nhà thơ Tố Hữu gợi tả như sau:

Ta về mình có nhớ ta

Ta về, ta nhớ những hoa cùng người.

Rừng xanh hoa chuối đỏ tươi

Đèo cao nắng ánh dao cài thắt lưng.

Ngày xuân mơ nở trắng rừng

Nhớ người đan nón chuốt từng sợi giang …

Em hãy cho biết: Người cán bộ về xuôi nhớ những gì ở chiến khu Việt Bắc? Nỗi nhớ ấy bộc lộ tình cảm gì ở người cán bộ ?

**Bài 5 ( 4 điểm ):** Cái mũ, chiếc nón, … là vật thường gần gũi hàng ngày với em. Hãy tả lại một vật thường dùng mà em thích.

***(Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm)***

**TRƯỜNG TH VÕ MIẾU I**

**HƯỚNG DẪN CHÂM BÀI KIỂM TRA KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG**

**HỌC SINH NĂNG KHIẾU (ĐỀ SỐ 31)**

**Bài 1 ( 1 điểm ):** Nêu tác dụng của dấu chấm được 0,25 điểm.

 Nêu tác dụng của dấu chấm hỏi ; dấu chấm than được 0,25 điểm.

- Dấu chấm: Đặt ở cuối câu kể, câu cầu khiến. (0,25 điểm)

- Dấu chấm hỏi: Đặt cuối câu hỏi. (0,25 điểm)

- Dấu chấm than: Đặt cuối câu cảm, câu cầu khiến. (0,25 điểm)

**Bài 2 ( 1 điểm ):** Đoan văn có 4 câu. Mỗi câu đúng được 0,5 điểm

Rừng núi còn chìm đắm trong màn đêm **.** Trong bầu không khí đầy hơi ấm và lành lạnh**.** Mọi người đang ngon giấc trong những chiếc chăn đơn**.** Bỗng một con gà trống vỗ cánh phành phạch và cất tiếng gáy lanh lảnh ở đầu bản.

**Bài 3 ( 1 điểm ):** \*VÍ dụ: Em ốm phải không?

**Bài 4 ( 2 điểm ):** Học sinh nêu được:

Người cán bộ về xuôi nhớ cảnh và người ở chiến khu Việt Bắc. Nỗi nhớ ấy bộc lộ tình cảm yêu thương, gắn bó sâu nặng của người cán bộ với mảnh đất và con người Việt Bắc “cái nôi” của cách mạng Việt Nam trong những năm kháng chiến chống Pháp.

**Bài 5 ( 5 điểm ):** Bài viết đảm bảo các yêu cầu cơ bản sau được 4 điểm.

Viết được bài văn tả đồ vật theo yêu cầu của đề bài, đủ 3 phần: Mở bài, thân bài, kết bài theo yêu cầu đã học. Độ dài từ 15 câu trở lên ( có thể chọn tả đồ vật trong nhà: bàn học, giá sách ) hoặc trên lớp học ( như bàn ghế, bảng lớp… ) nhưng phải là

đồ vật gần gũi và thân thiết với em.

Dùng từ đúng, chữ viết rõ ràng, sạch sẽ, không mắc lỗi chính tả.

\*Lưu ý: Tuỳ mức độ sai sót về ý, cách diễn đạt, chữ viết có thể cho các mức điểm 3,5 - 3 - 2,5 - 2 - 1,5 - 1 - 0,5.

*(Trên đây là một số gợi ý cơ bản về đáp án chấm . Trong quá trình chấm bài người chấm cần vận dụng linh hoạt đáp án chấm để chấm sát với thực tế bài làm của học sinh )*

**TRƯỜNG TH VÕ MIẾU I**

**ĐỀ KIỂM TRA KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG**

**HỌC SINH NĂNG KHIẾU (ĐỀ SỐ 32)**

**Môn Tiếng Việt Lớp 5**

( Thời gian làm bài 60 phút )

Bài 1

Chép lại đoạn văn dưới đây, sau khi đặt ***dấu chấm*** hoặc ***dấu phảy*** cho đúng ở những chỗ có gạch chéo (/).

*Bé mới mười tuổi/ bữa cơm/ Bé nhường hết thức ăn cho em/ hằng ngày/ Bé đi câu cá bống về băm sả/ hặc đi lượm vỏ đạn giặc ở ngoài gò về cho mẹ/ thấy cái thau/ cái vung nào gỉ người ta vứt/ Bé đăm về cho ông Mười quân giới/*

 (Theo Nguyễn Thi)

Bài 2

Đặt câu có sử dụng ***dấu hai chấm*** cho mỗi trường hợp sau:

1. Dùng dấu hai chấm để tách lời giải thích về các loại cây (hoặc: hoa, quả) với bộ phận đứng trước nói về khu vườn.
2. Dùng dấu hai chấm để tách lởi giải thích về một số phẩm chất tốt đẹp của phụ nữ Việt Nam với bộ phận đứng trước có ý giới thiệu.

Bài 3

Nói về nhân vật chị Sứ ( người phụ nữ anh hùng trong chống Mỹ), trong tác phẩm ***Hòn Đất*** của nhà văn Anh Đức có đoạn viết:

*Chị Sứ yêu bao nhiêu cái chốn này, nơi chị oa oa cất tiếng khóc đầu tiên, nơi quả ngọt, trái sai đã thắm hồng da dẻ chị. Chính tại nơi này, mẹ chị đã hát ru chị ngủ. Và đến lúc làm mẹ, chị lại hát ru con những câu hát ngày xưa...*

Đọc đoạn văn trên, em hiểu được vì sao chị Sứ rất yêu quý và gắn bó với quê hương?

Bài 4

Tả một cảnh đẹp ở quê hương mà em yêu thích.

***(Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm)***

**TRƯỜNG TH VÕ MIẾU I**

**HƯỚNG DẪN CHÂM BÀI KIỂM TRA KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG**

**HỌC SINH NĂNG KHIẾU (ĐỀ SỐ 32)**

Bài 1 (1.5 điểm)

Đoạn văn sau khi đặt dấu chấm, dấu phảy (viết hoa chữ đầu câu, sau dấu chấm):

*Bé mới mười tuổi. Bữa cơm, Bé nhường hết thức ăn cho em. Hằng ngày, Bé đi câu cá bống về băm sả, hoặc đi lượm vỏ đạn giặc ở ngoài gò về cho mẹ. Thấy cái thau, cái vung nào gỉ người ta vứt, Bé đăm về cho ông Mười quân giới.*

 (Theo Nguyễn Thi)

Bài 2 (1điểm)

Đặt câu có sử dụng ***dấu hai chấm*** cho mỗi trường hợp sau:

a. Khu vườn nhà em có nhiều loại cây: Na, mít, hồng, cam, bưởi, nhãn, thanh long, xoài, khế,...

b. Phụ nữ Việt Nam có những phẩm chất thật tốt đẹp: Anh hùng, bất khuất, trung hậu, đảm đang.

Bài 3 (2.5 điểm)

Đọc đoạn văn ta thấy chị Sứ rất yêu quý và gắn bó quê hương. Bởi vì:

Quê hương là nơi chị được sinh ra “ nơi chị oa oa cất tiếng hát chào đời”, được nuôi dưỡng để trưởng thành và có vẻ đẹp quý giá “ nơi quả ngọt, trái sai đã thăm hồng da dẻ chị”. Cũng chính tại mảnh đất của quê hương, chị được ngủ ngon và lớn lên trong tiếng ru của người mẹ thân yêu; đến khi làm mẹ, “Chị lại hát ru con những câu hát ngày xưa”, lại nuôi con lớn khôn bằng cả tình thương yêu sâu nặng của người mẹ.

Bài 4 (5 điểm)

 Tả một cảnh đẹp ở quê hương mà em yêu thích.

 Xác định được yêu cầu: Tả một cảnh đẹp ở quê hương mà em yêu thích.

Mở bài: Giới thiệu bao quát được cảnh mình sẽ tả

Thân bài: Tả từng phần của cảnh hay sự thay đổi của canh theo thời gian

Kết bài: Nêu được cảm nghĩ của em về cảnh mình tả

*(Trên đây là một số gợi ý cơ bản về đáp án chấm . Trong quá trình chấm bài người chấm cần vận dụng linh hoạt đáp án chấm để chấm sát với thực tế bài làm của học sinh )*

**TRƯỜNG TH VÕ MIẾU I**

**ĐỀ KIỂM TRA KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG**

**HỌC SINH NĂNG KHIẾU (ĐỀ SỐ 33)**

**Môn Tiếng Việt Lớp 5**

( Thời gian làm bài 60 phút )

 Bài 1

Tìm 5 từ láy thường chỉ giọng nói, cách nói của trẻ em. (VD: bi bô)

* Đặt hai câu với 2 từ láy (mỗi câu có một từ) trong số những từ em tìm được.

Bài 2

Đặt một câu có dùng dấu ngoặc kép để đánh dấu lời nói trực tiếp hoặc ý nghĩ của nhân vật; một câu có dùng dấu ngoặc kép để đánh dấu những từ ngữ có ý nghĩa đặc biệt.

Bài 3

Trong bài **Sang năm con lên bảy**, nhà thơ Vũ Đình Minh có viết:

Đi qua thời thơ ấu

 Bao điều bay đi mất

 Chỉ còn trong đời thật

 Tiếng người nói với con

 Hạnh phúc khó khăn hơn

 Mọi điều con đã thấy

 Nhưng là con giành lấy

 Từ hai bàn tay con.

Qua đoạn thơ, tác giả muốn nói với con điều gì khi con lớn lên và từ giã thời ấu thơ?

Bài 4

Tả cảnh đẹp ở một nơi em đã từng đến thăm và cảm thấy thích thú.

***(Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm)***

**TRƯỜNG TH VÕ MIẾU I**

**HƯỚNG DẪN CHÂM BÀI KIỂM TRA KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG**

**HỌC SINH NĂNG KHIẾU (ĐỀ SỐ 33)**

Bài 1 (2 điểm)

* Năm từ láy thường chỉ giọng nói, cách nói của trẻ em: bập bẹ, thỏ thẻ, lũng lịu, lằng lặc, ngọng líu ngọng lô.
* Đặt câu: Bé Hà mới bập bẹ được mấy tiếng: “ ba… má…bà…”.

 Hễ thấy ba tôi dắt xe ra cửa là bé minh lại lằng lặc đi theo.

Bài 2 (1 điểm)

Đặt câu có dùng dấu ngoặc kép để đánh dấu lời nói trực tiếp hoặc ý nghĩ của nhân vật.

VD: Mẹ cười và bảo tôi: “ Con thích làm nhiều nghề thì tốt nhưng trước hết phải học cho giỏi đã!”

Đặt câu có dùng dấu ngoặc kép để đánh dấu những từ ngữ có ý nghĩa đặc biêt.

VD: Cả lớp hay gọi đùa Dung là “ Hoa hậu đậu” vì nó làm gì cũng vụng về, hỏng việc.

Bài 3 (2 điểm)

Qua đoạn thơ người cha muốn nói với con: Khi lớn lên và từ giã thời ấu thơ, con sẽ bước vào cuộc đời thực có nhiều thử thách nhưng cũng rất đáng tự hào. Để có được hạnh, con phải rất vất vả, khó khăn vì phải giành lấy hạnh phúc bằng lao động, bằng đôi tay và khối óc của chính bản thân mình. Nhưng, hạnh phúc mà con giành được trong đời thực sẽ thật sự là của con, sẽ đem đến cho con niềm tự hào kiêu hãnh.

Bài 4 (5 điểm)

Tả cảnh đẹp ở một nơi em đã từng đến thăm và cảm thấy thích thú.

Xác định được yêu cầu: Tả một cảnh đẹp ở một nơi em đã từng đến thăm và cảm thấy thích thú.

Mở bài: Giới thiệu bao quát được cảnh mình sẽ tả

Thân bài: Tả từng phần của cảnh đẹp theo trình tự hợp lý, cụ thể.

Kết bài: Cảnh đẹp mà em đã từng đến thăm gợi cho em những suy nghĩ và cảm xúc gì.

*(Trên đây là một số gợi ý cơ bản về đáp án chấm . Trong quá trình chấm bài người chấm cần vận dụng linh hoạt đáp án chấm để chấm sát với thực tế bài làm của học sinh )*

**TRƯỜNG TH VÕ MIẾU I**

**ĐỀ KIỂM TRA KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG**

**HỌC SINH NĂNG KHIẾU (ĐỀ SỐ 34)**

**Môn Tiếng Việt Lớp 5**

( Thời gian làm bài 60 phút )

**Câu 1** : (1 điểm)
Hãy tạo ra 2 từ ghép có nghĩa phân loại, 2 từ ghép có nghĩa tổng hợp và 1 từ láy từ mỗi tiếng sau : vui , lạnh.
**Câu 2 :** (1 điểm)
Đọc đoạn văn sau:
 Mưa rả rích đêm ngày. Mưa tối tăm mặt mũi. Mưa thối đất thối cát. Trận này chưa qua trận khác đã tới, ráo riết hung tợn hơn. Tưởng như biển có bao nhiêu nước, trời hút lên, đổ hết xuống đất liền.
 (Ma Văn Kháng)
Hãy nhận xét:
 Ba câu ngắn ở đầu đoạn văn nhằm nhấn mạnh điều gì?
 Từ câu 1 đến câu 5, tính chất của những trận mưa được diễn tả như thế nào?
**Câu 3 :** (1 điểm)
Hãy chỉ ra các bộ phận trạng ngữ, chủ ngữ, vị ngữ trong các câu sau :
 Để cha mẹ vui lòng, em cố gắng học thật giỏi.
 Quân đội ta trung với Đảng, hiếu với dân, sẵn sàng chiến đấu hy sinh vì độc lập tự do của Tổ quốc, vì Chủ nghĩa xã hội.
**Câu 4 :** (2 điểm)
Trong bài thơ “Đến cổng trời”, nhà thơ Hoàng Trung Thông có viết :
 “ Ôi nơi hùng vĩ nơi thơ mộng
 Và cũng là nơi đầy gió mây
 Nơi ngô và đá giành nhau sống
 Nơi thoảng mùi lan theo gió bay.
 Đây muôn đỉnh núi dựng cheo leo
 Cao như nghĩa khí của người Mèo
 Ôi ai cưỡi ngựa phi lên núi
 Tôi ngẩn ngơ hoài đứng ngó theo . . .”
 Hãy nêu cảm nhận của em về vẻ đẹp của cổng trời khi đọc đoạn thơ.
**Câu 5** : (5 điểm)
 Một năm có bốn mùa, mùa nào cũng có cảnh bình minh đẹp. Hãy tả lại một buổi bình minh mà em có dịp quan sát, thưởng thức.

***(Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm)***

**TRƯỜNG TH VÕ MIẾU I**

**HƯỚNG DẪN CHÂM BÀI KIỂM TRA KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG**

**HỌC SINH NĂNG KHIẾU (ĐỀ SỐ 34)**

**Môn Tiếng Việt Lớp 5**

**Câu 1 :** (1 điểm)
Học sinh tìm được đúng mỗi từ theo yêu cầu được 0,1 điểm (tìm đúng tất cả 10 từ được 1 điểm)

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tiếng** | **Từ ghép có nghĩa phân loại** | **Từ ghép có nghĩa tổng hợp** | **Từ láy** |
| **vui** | - vui tính, vui lòng, . . . | - vui tươi, vui mừng, . . . | - vui vẻ, . . . |
| **lạnh**  | - lạnh ngắt, lạnh tanh, . . . | - lạnh giá, lạnh buốt, . . . | - lạnh lẽo, . . . |

\* HS tìm các từ khác đúng vẫn được ghi điểm

**Câu 2 :** (1 điểm)
Ba câu ngắn ở đoạn văn nhằm nhấn mạnh tính chất dai dẳng và dữ dội của những cơn mưa. (0,5 đ)
Từ câu 1 đến câu 5, tính chất của những trận mưa được diễn tả theo mức độ ngày càng tăng tiến. (0,5 đ)

**Câu 3** : (1 điểm)

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **Trạng ngữ** | **Chủ ngữ** | **Vị ngữ** |
| a | Để cha mẹ vui lòng | em | cố gắng học thật giỏi |
| b | vì độc lập tự do của Tổ quốc, vì chủ nghĩa xã hội | Quân đội ta | trung với Đảng, hiếu với dân, sẵn sàng chiến đấu hy sinh |

Câu a : - Đúng trạng ngữ, vị ngữ, đúng mỗi bộ phận 0,25 điểm
 - Đúng bộ phận chủ ngữ 0,25 điểm
Câu b : - Đúng mỗi trạng ngữ 0,25 điểm
 - Đúng chủ ngữ và mỗi bộ phận vị ngữ 0,25 điểm

**Câu 4** : (2 điểm)
sinh nêu được các ý cơ bản :
 - Cổng trời hùng vĩ và thơ mộng không chỉ có đá, có nhiều gió với những tầng mây mà còn có màu xanh của nương ngô, có mùi lan thoảng trong gió trời. (1 đ)
 - Người Mèo cần cù và chịu khó vươn lên – Nghĩa khí của người Mèo cao như muôn ngàn đỉnh núi nơi địa đầu đất nước. Hình ảnh cô dân quân, anh bộ đội biên phòng phi ngựa tuần tra giữa muôn ngàn đỉnh núi thật đẹp, làm ngơ ngẫn lòng người. (1 đ)

**Câu 5** : (5 điểm)
 \* Yêu cầu:

 - Viết đúng theo yêu cầu văn tả cảnh ( Tả một buổi bình minh mình có dịp quan sát, thưởng thức)

 - HS lựa chọn tả được những cảnh vật buổi sáng (khí trời, sương mai, mặt trời mọc, ánh nắng ban mai, cảnh bầu trời, cảnh vật xung quanh…), tả theo đúng trình tự thời gian và không gian; biết thể hiện cảm nhận thưởng thức qua những cảnh vật đó.

 - Bài viết diễn đạt đúng trọng tâm của đề, dùng từ ngữ giàu hình ảnh và gợi tả… làm cho bài văn sinh động; lời văn trôi chảy, trong sáng, rõ ý; kết cấu chặt chẽ, không mắc lỗi chính tả thông thường cũng như mắc lỗi về từ và câu.

 \* Thang điểm:

 - Điểm 4- 5: Bài viết đúng thể loại, đúng trọng tâm bài tả; nội dung tốt, ý tốt , không sai lỗi chính tả; câu văn có hình ảnh tốt.

 - Điểm 3- 4: Bài viết đúng thể loại, nội dung tốt, ý tốt, câu văn có hình ảnh tốt, sai 1- 2 lỗi chính tả.

 - Điểm 2- 3: Bài viết đúng thể loại, nội dung tốt, ý tốt, sai 3- 4 lỗi chính tả (Bài văn có đủ ba phần).

 - Điểm 1- 2: Bài viết đúng thể loại, đủ ba phần. ý mỗi phần có thể thiếu một vài ý nhỏ, câu văn viết ít có hình ảnh sinh động, sai 5- 6 lỗi chính tả.

 - Điểm 0- 1: Bài viết đúng thể loại, chưa đủ ba phần. ý của mỗi phần chưa tốt, câu văn dài…. Sai nhiều lỗi chính tả.

*(Trên đây là một số gợi ý cơ bản về đáp án chấm . Trong quá trình chấm bài người chấm cần vận dụng linh hoạt đáp án chấm để chấm sát với thực tế bài làm của học sinh )*

**TRƯỜNG TH VÕ MIẾU I**

**ĐỀ KIỂM TRA KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG**

**HỌC SINH NĂNG KHIẾU (ĐỀ SỐ 35)**

**Môn Tiếng Việt Lớp 5**

( Thời gian làm bài 60 phút )

**Câu 1( 1 đ)**

Tìm 4 thành ngữ hoặc tục ngữ, ca dao nói về quan hệ gia đình, quan hệ thầy trò.

**Câu 2 (1 điểm)**

Tìm chủ ngữ và vị ngữ trong hai câu thơ sau:

 Mỗi mùa xuân, thơm lửng hoa bưởi.

 Rắc nắng vườn nhà những cánh hoa vương.

**Câu 3 ( 1 đ)**

Xếp các câu vào nhóm: câu đơn và câu ghép.

1. Nhà vua treo giải thưởng cho họa sĩ nào vẽ được một bức tranh đẹp nhất về sự bình yên**.**
2. Nhà vua rất mê hội họa, ông treo giải thưởng cho họa sĩ nào vẽ được một bức

 tranh đẹp nhất về sự bình yên.

1. Mặt hồ là một bức tranh tuyệt mĩ vì nó có những ngọn núi cao chót vót bao

quanh.

1. Mặt hồ là một bức tranh tuyệt mĩ in hình những ngọn núi cao chót vót bao quanh.

**Câu 4 ( 2 đ)**

Cho đoạn thơ

Hạt gạo làng ta
Có vị phù sa
Của sông kinh thầy
Có hương sen thơm
Trong hồ nước đầy
Có lời mẹ hát
Ngọt bùi đắng cay

 Em hãy tìm cảm xúc của tác giả về “ Hạt gạo làng ta” qua đoạn thơ trên,

 **Câu 5 ( 5 đ)**

Một ngày mới bắt đầu từ buổi bình minh. Hãy viết bài văn ngắn ( khoảng 20 dòng) tả lại buổi bình minh mà em có dịp quan sát, chiêm ngưỡng,

***(Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm)***

**TRƯỜNG TH VÕ MIẾU I**

**HƯỚNG DẪN CHÂM BÀI KIỂM TRA KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG**

**HỌC SINH NĂNG KHIẾU (ĐỀ SỐ 35)**

**Môn Tiếng Việt Lớp 5**

**Câu 1( 1đ)**

Tìm 4 thành ngữ hoặc tục ngữ, ca dao nói về quan hệ gia đình, quan hệ thầy trò.

Anh em như thể tay chân

Rách lành đùm bọc kho khăn đỡ đần.

Không thầy đố mầy làm nên

 Chị ngã em nâng.

Nhất tự vi sư bán tự vi sư

**Câu 2 (1 điểm)**

Tìm chủ ngữ và vị ngữ trong hai câu thơ sau:

 Mỗi mùa xuân, thơm lửng / hoa bưởi

 Vn cn

 Rắc nắng vườn nhà / những cánh hoa vương.

 VN CN

Câu 3 ( 1đ)

Xếp các câu vào nhóm: câu đơn và câu ghép.

a) Nhà vua treo giải thưởng cho họa sĩ nào vẽ được một bức tranh đẹp nhất về sự bình yên**. (câu đơn )**

b) Nhà vua rất mê hội họa, ông treo giải thưởng cho họa sĩ nào vẽ được một bức

 **Vế1**

 tranh đẹp nhất về sự bình yên. **( câu ghép)**

c)Mặt hồ là một bức tranh tuyệt mĩ vì nó có những ngọn núi cao chót vót bao quanh. **( câu ghép)**

**Vế1 Vế2**

d)Mặt hồ là một bức tranh tuyệt mĩ in hình những ngọn núi cao chót vót bao quanh. **( câu đơn)**

Câu 4 ( 2 đ)

 Em hãy tìm cảm xúc của tác giả về “ Hạt gạo làng ta” qua đoạn thơ trên,

Hạt gạo có được là bao công lao, bao vất vả của người nông dân. Thấm đượm những khó khăn vất vả, Hạt gạo được làm nên từ tinh tuý của đất (có vị phù sa); của nước (Có hương thơm trong hồ nước đầy); và công lao động của con người, của cha mẹ (Có lời mẹ hát ngọt bùi đắng cay)
Hạt gạo có hương vị quê hương.**g**

 Nhà thơ Trần Đăng Khoa khi viết bài này còn là một cậu bé, ta đọc đoạn thơ này và cả bài thơ, cái mà làm ta có thể nhớ mãi, là sự nhẹ nhàng, nhịp điệu vui tươi, cái nhìn của trẻ thơ mà sâu sắc, mặc dù là vất vả và khổ cực đó, nhưng chính cái nhịp điệu đó đã không làm cho bài thơ có cái bi quan hay buồn bã, mà như một khúc nhạc vui, khúc hát lạc quan của người ra đi gieo giống và gặt vụ mùa bội thu, một niềm tin vào ngày mai vào tương lai.

 **Câu 5 ( 5 đ)**

Biển Ba Động nước xanh cát trắng

Ao Bà Om thắng cảnh miền tây …

Ai đã tửng ngắm cảnh bình minh ở Biển Ba Động ?

 Bình minh, dù ở bất kỳ nơi đâu cũng luôn mang lại thật nhiều cảm xúc.
 Bầu không khí trong lành và những tia nắng ban mai dịu dàng đem đến cho mỗi người nguồn năng lượng ngập tràn sức sống mới.Từ phía xa ngoài khơi, khoảng trời ngay sát đường chân trời, nơi giao nhau giữa mặt biển và bầu trời chợt sáng bừng lên bởi một vùng sáng vàng sắc đỏ, thứ ánh sáng dịu ấm ấy viền lên những đám mây tạo nên những mảng sáng nhỏ hơi chói và lấp lánh, nó từ từ nhuộm dần cả đám mây, từ trên mặt biển vầng hào quang nhô lên mạnh mẽ và rồi Mặt Trời lên! Một vầng vòng cung nhỏ đỏ rực chợt nhô lên khỏi mặt biển, mặt trời lên thật nhanh thoáng một cái cả nửa khối cầu mầu đỏ sắc vàng sáng đã nằm trên mặt biển, một nửa kia hắt trên mặt nước lao xao, lung linh, nhấp nhô theo từng con sóng, khi ba phần tư quả cầu đỏ rực ấy nhô lên khỏi mặt biển cũng là lúc ta cảm thấy khối cầu ấy như muốn bứt lên khỏi một biển nham thạch đang cháy đỏ, cái một phần tư còn lại ấy cứ uốn éo, vặn vẹo, lô xô, nhấp nhô theo nhịp dao động của những con sóng nơi chân trời, nó gây cho ta cảm giác khối cầu ấy như là một thứ chất lỏng tinh khiết, nguyên sơ mà ta có thể luồn bàn tay của mình đỡ lấy nó để rồi từng dòng chất lỏng màu đỏ lung linh ấy chảy tràn xuống dưới mặt biển qua những từng kẽ ngón tay của mình.
 Cuối cùng thì Mặt Trời cũng bứt mình nhô lên khỏi mặt biển.Bầu trời sáng bừng lên và trên mặt biển những con sóng lao xao phản chiếu ánh sáng mặt trời, khoảng không gian thật rộng và bao la dường như vô tận hiện ra trước mắt mọi người...

 Biển Ba Động nước xanh cát trắng – sứ sở thần tiên

*(Trên đây là một số gợi ý cơ bản về đáp án chấm . Trong quá trình chấm bài người chấm cần vận dụng linh hoạt đáp án chấm để chấm sát với thực tế bài làm của học sinh )*

